

HƯỚNG DẪN LỒNG GHÉP GIỚI

Hướng dẫn Lồng ghép giới và Trao quyền
cho phụ nữ trong Dự án An toàn Thực phẩm
vì sự Phát triển (SAFEGRO)



In partnership with
Canada

SAFEGRO

alinea



LỜI TỰA

Bình đẳng giới là một trong những mục tiêu quan trọng mà các quốc gia đều hướng tới. Dự án An toàn Thực phẩm vì Phát triển (SAFEGRO) do Chính phủ Canada tài trợ tin rằng để bình đẳng giới trở thành hiện thực lâu dài, chúng ta cần phải hành động trong mọi việc chúng ta làm.

Hướng dẫn lồng ghép giới và trao quyền cho phụ nữ được phát triển dự trên Chiến lược bình đẳng giới và các Nguyên tắc lồng ghép giới trong Dự án An toàn Thực phẩm vì sự Phát triển. Tài liệu này cung cấp hướng dẫn cơ bản, linh hoạt và có thể điều chỉnh cho phù hợp với từng bối cảnh và trường hợp cụ thể cho các Văn phòng Dự án SAFEGRO, Đối tác địa phương và các bên liên quan tham gia thực hiện Dự án và các bên liên quan.

MỤC LỤC

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT	3
1 Giới thiệu.....	5
2 Khái niệm và Nguyên tắc Lồng ghép giới	8
2.1 Một số khái niệm cơ bản	8
2.2 Các nguyên tắc cơ bản LGG	10
3 Vai trò của các bên liên quan.....	13
4 Hướng dẫn lồng ghép và Bảng kiểm LGG	19
4.1 Hướng dẫn và Bảng kiểm lồng ghép giới trong Quản lý Dự án	19
4.2 Hướng dẫn và Bảng kiểm lồng ghép giới trong hoạt động Tăng cường Năng lực.....	22
4.3 Hướng dẫn và Bảng kiểm lồng ghép giới vào truyền thông về an toàn thực phẩm.....	24
4.4 Hướng dẫn và Bảng kiểm lồng ghép giới trong giám sát và đánh giá	27
4.5 Hướng dẫn và Bảng kiểm lồng ghép giới vào xây dựng và triển khai chuỗi giá trị	29
5 Một số công cụ phân tích giới trong chuỗi giá trị.....	33
5.1 Phân tích bối cảnh	33
5.2 Phân tích chuỗi giá trị.....	35
PHỤ LỤC I: Lồng ghép giới vào tập huấn chuỗi giá trị rau	45
PHỤ LỤC II: Lồng ghép giới vào tập huấn chuỗi giá trị lợn	50
PHỤ LỤC III: Một số nguyên tắc cơ bản lồng ghép giới trong Dự án SAFEGRO.....	56
Tài liệu tham khảo	65

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

ATTP	An toàn thực phẩm
BDG	Bình đẳng giới
DARD	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
MARD	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
NN & PTNT	Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
LGG	Lồng ghép giới
GAC	Bộ Sự vụ Toàn cầu Canada
NAFIQAD	Cục Quản lý chất lượng Nông-Lâm sản và Thủy sản
SAFEGRO	Dự án An toàn Thực phẩm vì sự Phát triển (Safe Food for Growth)
TOT	Đào tạo giảng viên nông cốt
TOS	Đào tạo các bên liên quan

PHẦN I

Giới thiệu

1 Giới thiệu

Thông tin chung về Dự án

Bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ được xác định là chủ đề xuyên suốt của Dự án An toàn Thực phẩm vì Sự phát triển (từ đây sẽ gọi tắt là SAFEGRO). Như đã nêu trong các Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDGs), bất bình đẳng giới và thiếu hòa hợp xã hội có mối liên hệ chặt chẽ với xã hội, kinh tế và phúc lợi. Nỗ lực giải quyết bất bình đẳng giới và loại trừ xã hội dẫn đến thay đổi lâu dài và bền vững. Do đó, phương pháp tiếp cận Bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ và các nhóm yếu thế là cần thiết cho thành công của Dự án SAFEGRO.

Tiếp cận bình đẳng giới (BDG) và trao quyền cho phụ nữ xem xét các mối quan hệ quyền lực không bình đẳng và sự bất bình đẳng mà các cá nhân phải trải qua do bản sắc xã hội của họ và cách những bản sắc này giao nhau để tạo ra trải nghiệm về tính dễ bị tổn thương và bị gạt ra ngoài lề xã hội. Nó tập trung vào các hành động nhằm giải quyết các mối quan hệ quyền lực bất bình đẳng, giảm sự chênh lệch, hướng tới đảm bảo quyền, trách nhiệm, cơ hội và sự tôn trọng cho mọi cá nhân.

Tại sao cần lồng ghép giới (LGG) trong dự án SAFEGRO?

LGG là trách nhiệm của tất cả mọi người. Thực hiện LGG và trao quyền cho phụ nữ là nhiệm vụ của tất cả mọi người¹. Đây là một trong những nguyên tắc cơ bản áp dụng trong Dự án này. LGG không phải chỉ là trách nhiệm của chuyên gia giới mà cần có sự tham gia của tất cả mọi người để tạo ra sự thay đổi thực sự. Các chuỗi giá trị lựa chọn trong khuôn khổ Dự án là nơi có nhiều cơ hội thu hút sự tham gia của phụ nữ, nam giới, trẻ em trai và trẻ em gái, người dân ở các vị trí xã hội khác nhau cùng hành động để giải quyết một vấn đề mà họ quan tâm.

Hiểu về sự công bằng và trao quyền cho phụ nữ. Công bằng tạo tiền đề cho sự bình đẳng. Công bằng trong đối xử đối với cả phụ nữ và nam giới, tùy theo nhu cầu tương ứng của họ. Giải quyết vấn đề công bằng là cốt lõi của Dự án SAFEGRO, nó đóng vai trò là nền tảng cơ bản trong các nỗ lực của chương trình để trao quyền năng cho nhóm yếu thế trong cộng đồng.

LGG là yêu cầu bắt buộc. LGG là phù hợp với các ưu tiên về bình đẳng giới của Việt Nam và Canada². Các ưu tiên của Việt Nam được trình bày trong Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới tại Việt Nam và các chiến lược giới cụ thể của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn. Các ưu tiên của Canada về lồng ghép giới vào các hoạt động hợp tác phát triển được trình bày trong Chính sách của Bình đẳng Giới của Bộ các Sự vụ toàn cầu, nhấn mạnh rằng tất cả các chương trình/dự án do Bộ các sự vụ toàn cầu tài trợ cần có Chiến lược bình đẳng giới được lồng ghép trong tất cả các khía cạnh của chương trình. Theo khuôn khổ chính sách chung,

¹ Nguyên tắc lồng ghép giới, Dự án SAFEGRO

² Bộ các Sự vụ toàn cầu Canada, Global Affaire Canada, Quan điểm lồng ghép giới (Mainstreaming gender of perspective) và; Khoản 2, Điều 21, Luật Bình Đẳng Giới của Việt Nam năm 2006 Hướng dẫn LGG, phiên bản tháng 10/2011.

trách nhiệm LGG trong Dự án SAFEGRO được nhấn mạnh một lần nữa sẽ là trách nhiệm chung của cả đối tác Canada và Việt Nam.

Hành động. Dự án SAFEGRO tin rằng để bình đẳng giới trở thành hiện thực lâu dài, **chúng ta cần phải hành động trong mọi việc chúng ta làm.** Hướng dẫn lồng ghép giới giúp nhân viên Dự án và các đối tác có **hành động cụ thể** để nam giới, phụ nữ, trẻ em trai và trẻ em gái trong chuỗi giá trị lựa chọn được tham gia và hưởng lợi bình đẳng.

Mục đích của tài liệu

- Cung cấp tiếp cận thực tế, từ thiết kế, lập kế hoạch đến giám sát, và các công cụ để tích hợp giới vào tất cả các hoạt động.
- Cung cấp tài liệu tham khảo phổ biến được sử dụng bởi tất cả các bên liên quan, bao gồm hướng dẫn, và công cụ lồng ghép giới vào quá trình thực hiện Dự án SAFEGRO;
- Đảm bảo rằng các nhu cầu cụ thể của nam giới, phụ nữ được xem xét trong việc thiết kế, lập kế hoạch và triển khai hoạt động về an toàn thực phẩm.
- Hướng dẫn LGG sẽ được sử dụng một cách linh hoạt, cân nhắc đến bối cảnh hiện tại và các nguồn lực sẵn có để đạt hiệu quả cao nhất cũng như kết quả có thể chuyển giao. Tài liệu sẽ được cập nhật thường xuyên dựa trên các bài học kinh nghiệm có được trong quá trình triển khai Dự án.

Người sử dụng

Tất cả các đối tác tham gia Dự án An toàn thực phẩm về sự phát triển ở các cấp gồm:

- Cán bộ Dự án toàn thời gian, Tư vấn ngắn hạn đang làm việc cho Dự án SAFEGRO.
- Thành viên Tổ công tác liên ngành, thành viên phụ trách về giới (Gender Focal Person) trong mạng lưới các;
- Đối tác tham gia Dự án ở các cấp khác nhau.

Cấu trúc tài liệu

Ngoài phần giới thiệu, tài liệu hướng dẫn bao gồm phần khác nhau:

- Phần 2: Khái niệm và các nguyên tắc cơ bản
- Phần 3: Vai trò của đối tác thực hiện và Bên liên quan chính
- Phần 4: Hướng dẫn và Bảng kiểm
- Phần 5: Một số công cụ phân tích giới
- Phụ lục I. Lồng ghép giới vào chuỗi giá trị rau
- Phụ lục II: Lồng ghép giới vào chuỗi giá trị thịt lợn
- Phụ lục III: Nguyên tắc lồng ghép giới

PHẦN II

Khái niệm và Nguyên tắc
Lồng ghép giới

2 Khái niệm và Nguyên tắc lồng ghép giới

2.1 Một số khái niệm cơ bản

Thuật ngữ/khái niệm	Định nghĩa
Giới tính Sex	Là các đặc điểm sinh học và sinh lý của phụ nữ, nam giới và người chuyển giới. Chẳng hạn như nhiễm sắc thể, hoặc mô và cơ quan sinh sản ³ .
Giới Gender	Giới chỉ các đặc điểm, vị trí vai trò xã hội của nam giới, phụ nữ, trẻ em trai, trẻ em gái. Giới bao gồm các chuẩn mực, hành vi và vai trò liên quan đến việc trở thành phụ nữ, đàn ông, con gái hay con trai, cũng như các mối quan hệ với nhau. Như là một cấu trúc xã hội, giới có thể khác nhau ở các xã hội khác nhau và có thể thay đổi theo thời gian ⁴ .
Bình đẳng giới Gender equality	Đề cập đến việc không phân biệt đối xử dựa trên giới tính của người đó trong phân bổ nguồn lực hoặc lợi ích hoặc trong tiếp cận dịch vụ. Bình đẳng giới là tất cả mọi người, gồm cả nam giới, phụ nữ có vị trí, vai trò ngang nhau, được tạo điều kiện và cơ hội phát huy năng lực của mình cũng như đưa ra lựa chọn hoặc quyết định mà không bị giới hạn bởi khuôn mẫu, vai trò giới cứng nhắc hoặc định kiến ⁵ .
Công bằng giới Gender equity	Công bằng giới có nghĩa là đối xử bình đẳng với phụ nữ và nam giới, tùy theo nhu cầu tương ứng của họ. Điều này có thể bao gồm đối xử bình đẳng hoặc đối xử khác nhau nhưng được coi là tương đương về quyền, lợi ích, nghĩa vụ và cơ hội (ví dụ: đối xử bình đẳng trước pháp luật, tiếp cận bình đẳng với các quy định xã hội; giáo dục; trả công như nhau cho công việc có cùng giá trị) ⁶ .
Nhạy cảm giới Gender sensitive	Khả năng nhận thức các vấn đề về giới, đặc biệt là khả năng nhận ra sự khác nhau về nhận thức, khác nhau về sở thích của phụ nữ xuất phát từ vị trí xã hội và vai trò giới khác nhau. Nhạy cảm giới được coi là giai đoạn

³ Gender and Social Inclusion Toolkit, Winrock International, page 2

⁴ Gender and Social Inclusion Toolkit, Winrock International, page 2

⁵ Source: USAID, Gender Terminology, link: [GENDER TERMINOLOGY \(usaid.gov\)](https://www.usaid.gov/gender-terminology)

⁶ USAID, Gender Terminology, link: [GENDER TERMINOLOGY \(usaid.gov\)](https://www.usaid.gov/gender-terminology)

Thuật ngữ/khái niệm	Định nghĩa
	bắt đầu của nhận thức giới. Sau đó là phân tích nhiều hơn, phản biện hơn và "chất vấn" nhiều hơn về sự chênh lệch giới tính ⁷ .
Khuôn mẫu giới Gender norms	Là những ý tưởng về cách đàn ông và phụ nữ nên sống và hành động như thế nào. Con người học được "quy tắc" này ngay từ khi còn nhỏ. Điều này, thiết lập một vòng đời của xã hội hóa và định kiến giới. Nói cách khác, khuôn mẫu giới là các tiêu chuẩn và kỳ vọng mà bản dạng giới nói chung tuân theo, trong phạm vi xác định một xã hội, văn hóa và cộng đồng cụ thể tại thời điểm đó ⁸ .
Định kiến giới	Là việc khái quát hóa về các thuộc tính, sự khác biệt và vai trò của nam giới và phụ nữ trong xã hội. Định kiến có thể tích cực hoặc tiêu cực, nhưng hiếm khi truyền đạt thông tin chính xác về người khác ⁹ .
Thành kiến giới Gender bias	Là khuynh hướng đưa ra nhận định dựa trên cơ sở giới tính cho rằng giới này hơn giới kia. Trong xã hội hiện đại, thành kiến về giới thường được thể hiện qua việc thiên vị nam giới ¹⁰ .
Lồng ghép giới Gender mainstreaming	Lồng ghép giới là một biện pháp thúc đẩy sự tham gia của nam giới và phụ nữ vào trong các hoạt động, chính sách hoặc chương trình ở mọi lĩnh vực và ở mọi cấp độ. Cách tiếp cận này thừa nhận sự cần thiết phải tính đến sự khác biệt về kinh tế và xã hội giữa nam giới và phụ nữ để đảm bảo rằng các chính sách và chương trình được đề xuất có kết quả mong muốn và công bằng cho phụ nữ và nam giới, trẻ em trai và trẻ em gái ¹¹ .
Phân tích giới (Gender based analysis – GBA)	Là một công cụ xem xét sự khác biệt giới. Cần có những đánh giá nhạy cảm giới để xác định tác động khác nhau của các chính sách và chương trình đối với phụ nữ và nam giới. Phân tích giới tính đến sự khác biệt về kinh tế và xã hội giữa nam giới và phụ nữ ở tất cả các giai đoạn của quy trình lập kế hoạch và thực hiện, đồng thời giúp xác định các tác động khác biệt tiềm ẩn trước khi chúng

⁷ USAID, Gender Terminology, link: [GENDER TERMINOLOGY \(usaid.gov\)](https://www.usaid.gov/gender-terminology)

⁸ UNICEF, UNFPA, UNDP, UN Women, Gender Equality, UN Coherence and You

⁹ Công bằng giới và hòa hợp xã hội, sổ tay quản lý dự án, DT Global for the USAID Climate Ready Project.

¹⁰ Gender Based Analysis Plus, Government of Canada.

¹¹ Mainstreaming of gender perspective, Government of Canada.

Thuật ngữ/khái niệm	Định nghĩa
	được thực hiện. GBA thách thức những người ra quyết định đặt câu hỏi về giả định rằng các chính sách và chương trình ảnh hưởng đến mọi người theo cùng một cách ¹² .
Trao quyền cho phụ nữ Women empowerment	<p>Không có định nghĩa duy nhất, được chấp nhận rộng rãi về trao quyền. Tuy nhiên, người ta thường chấp nhận rằng thông qua trao quyền, các cá nhân và nhóm nhận thức được các mối quan hệ quyền lực bất bình đẳng, giành quyền tự chủ và kiểm soát cuộc sống của họ, đồng thời có được tiếng nói lớn hơn để vượt qua sự bất bình đẳng trong gia đình, nơi làm việc và cộng đồng của họ. Trao quyền không chỉ là một quá trình tập thể, xã hội và chính trị, mà còn là một quá trình cá nhân; nó vừa là quá trình vừa là kết quả. Các ví dụ về trao quyền có thể bao gồm tăng cơ hội cho phụ nữ tham gia và lãnh đạo chính trị, hoặc cải thiện khả năng tiếp cận và kiểm soát các quyền và sức khỏe sinh sản và tình dục của họ.</p> <p>Trong bối cảnh lập chương trình phát triển, quan trọng là nhận ra rằng người bên ngoài không thể trao quyền cho phụ nữ: chỉ phụ nữ mới có thể trao quyền cho chính họ để đưa ra lựa chọn và lên tiếng thay cho chính họ¹³.</p>

2.2 Các nguyên tắc cơ bản LGG

Phần dưới đây nêu ra các nguyên tắc cơ bản của LGG. Những nguyên tắc này sẽ được thực hành trong các hoạt động của dự án và đồng thời cũng sẽ được phản ánh trong hướng dẫn tiếp theo đây của tài liệu này. Các nguyên tắc được nêu trong tài liệu này bao gồm:

1. Nhạy cảm giới trong truyền thông

- **Các văn bản, tài liệu, hình ảnh nên đề cập đến cả phụ nữ và nam giới.** Điều này áp dụng cho cả các biểu mẫu, tài liệu, danh bạ điện thoại, văn bản trong và ngoài mạng nội bộ, quảng cáo cho các sự kiện, thư mục, áp phích và phim.
- **Hình ảnh, ngôn ngữ công bố cần chú ý nhạy cảm giới.** SAFEGRO không ủng hộ các hình ảnh, ngôn ngữ, tài liệu làm khắc sâu khuôn mẫu giới, định kiến giới (ví dụ lạm dụng hình ảnh nữ trong quảng cáo hoặc hoạt động do Dự án tài trợ).

¹² Gender Based Analysis Plus, Government of Canada

¹³ Government of Canada, Gender equality and empowerment measurement tool part 1: Training guide

- **Thúc đẩy bình đẳng giới thông qua chức danh, nhãn và tên.** SAFEGRO khuyến khích nhân viên, đối tác sử dụng ngôn ngữ nhạy cảm về giới thúc đẩy sự đại diện toàn diện và công bằng hơn cho cả nam và nữ. Ví dụ: Chairman, thay bằng Chair person; Saleman => Salesperson (chi tiết xem thêm trong phụ lục 3 – Nguyên tắc lồng ghép giới).

2. Thu thập và phân tách dữ liệu theo giới và các đặc điểm xã hội khác của nhóm đối tượng tham gia

- Số liệu thống kê định lượng về người cần được thu thập và phân tích theo giới gồm: Nam, nữ và giới tính khác. Các đặc điểm xã hội của người tham gia như tuổi, dân tộc, thu nhập, trình độ học vấn cũng nên thu thập và phân tích.
- Ngoài chia tách theo giới, dữ liệu cần được thu thập, phân tích theo các đặc điểm xã hội: tuổi, khuyết tật, dân tộc, nữ lãnh đạo, phụ nữ đơn thân làm chủ hộ và các đặc điểm nổi bật của nhóm hưởng lợi.
- Báo cáo định kỳ, báo cáo khảo sát, đánh giá, tài liệu hướng, nghiên cứu cần làm nổi bật sự khác biệt giữa nam giới, phụ nữ, giới tính khác (nếu có) và các đặc điểm xã hội đặc trưng của nhóm hưởng lợi. Phân tích so sánh về giới và đặc điểm xã hội sẽ giúp Dự án nhìn thấy sự khác biệt, từ đó đưa ra biện pháp can thiệp phù hợp nhằm giúp thu hẹp khoảng trống, thúc đẩy sử dụng dịch vụ bình đẳng giữa các cá nhân.

3. Phân tích giới

- **Phân tích giới.** Phân tích giới là yêu cầu bắt buộc phải thực hiện trước bất kỳ can thiệp chính sách, chương trình, hoặc quyết định nào trong khuôn khổ Dự án SAFEGRO. Phân tích giới là điểm khởi đầu của LGG.
- Phân tích giới dù ở quy mô nào cần chú ý tới năm yếu tố chính: (i) Bối cảnh, (ii) Khoảng trống về giới, (iii) Kết quả mong đợi, (iv) Năng lực về lồng ghép giới của đối tác thực hiện, và đối tác chính; (v) các biện pháp can thiệp giúp giải quyết các vấn đề giới và thúc đẩy BĐG.

4. Dựa trên bằng chứng và trách nhiệm

- Các hỗ trợ, can thiệp của dự án SAFEGRO phải được xuất phát từ bằng chứng phân tích giới. Đồng thời có trách nhiệm giải trình rõ ràng thông qua một kế hoạch cụ thể, kết quả cụ thể, có theo dõi và báo cáo về kết quả bình đẳng giới. Các hỗ trợ, can thiệp của Dự án SAFEGRO hướng theo ba mục tiêu chính sau đây:
 - Tăng cường nhận thức và thúc đẩy quyền con người, quyền của phụ nữ và trẻ em gái.
 - Tăng cường sự tham gia của phụ nữ và trẻ em gái, đặc biệt hướng tới phát triển bền vững.
 - Tạo cơ hội tiếp cận và kiểm soát nguồn lực công bằng cho phụ nữ và trẻ em gái

5. Phụ nữ, nam giới bình đẳng trong việc ra quyết định

- Cân bằng tỷ lệ nam nữ trong các phiên họp bàn ra quyết định quan trọng ở tất cả các cấp.

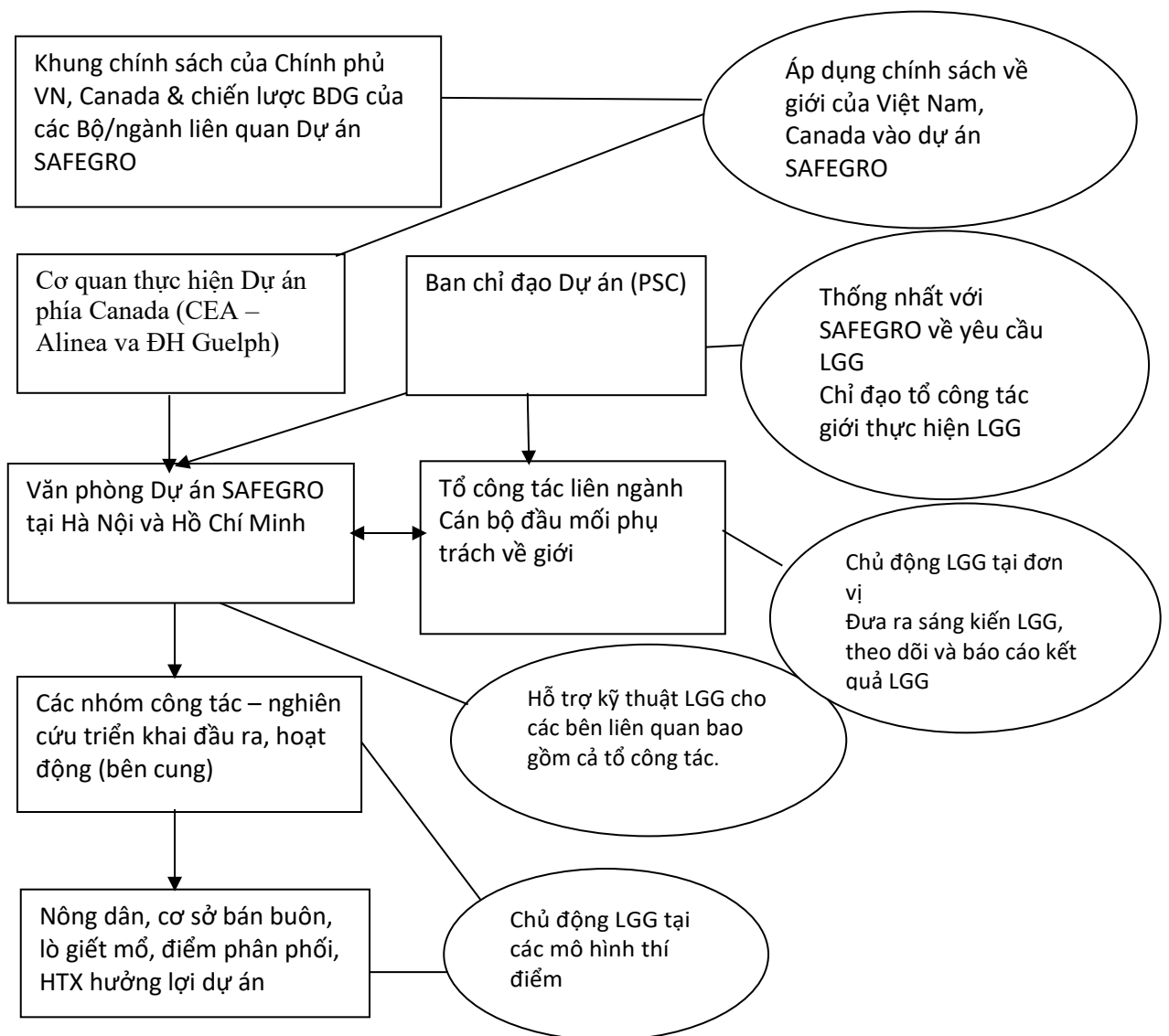
PHẦN III

Vai trò các bên liên quan

3 Vai Trò của các bên liên quan

Phần này trình bày tổng quan về vai trò và trách nhiệm của các bên liên quan về LGG vào hoạt động Dự án. Tiếp theo là mô tả chi tiết về vai trò và trách nhiệm của từng bên. Biểu đồ dưới đây mô tả tổng quan về trách nhiệm LGG của các bên.

Hình 1: Tổng quan Vai trò và trách nhiệm LGG trong Dự án SAFEGRO



Trách nhiệm của văn phòng Dự án SAFEGRO tại Hà Nội và Hồ Chí Minh

- Tuyển dụng và phối hợp chặt chẽ với các thành viên nhóm chuyên gia trong nước về Giới và các nhóm chuyên gia kỹ thuật khác để lồng ghép giới trong việc xây dựng kế hoạch hàng năm cho dự án cũng như thường xuyên giám sát và đánh giá kết quả đạt được.
- Hợp tác chặt chẽ với GAC, đảm bảo việc lồng ghép được thực hiện tại bước xây dựng kế hoạch hàng năm và báo cáo định kỳ lên Ban chỉ đạo Dự án và Cơ quan thực hiện Dự án phía Canada.
- Thường xuyên trao đổi thông tin với đại diện GAC tại Hà Nội và báo cáo với Chính phủ Việt Nam cũng như các Bộ/ngành tham gia khác (Bộ NN & PTNT, Bộ Y tế, Công Thương) về các vấn đề liên quan đến lồng ghép giới.
- Trực tiếp hỗ trợ kỹ thuật LGG cho tổ công tác liên quan và nhóm đầu mối/tổ công tác về giới, và bên liên quan thông qua các khóa tập huấn, hỗ trợ, theo dõi và đánh giá.
- Giám sát lồng ghép giới trong suốt quá trình triển khai Dự án.

Cán bộ đầu mối phụ trách về giới

- Thúc đẩy các hoạt động LGG trong đơn vị mình công tác;
- Chủ động đưa ra sáng kiến LGG hướng tới bình đẳng giới và tăng quyền cho phụ nữ thông qua: phân tích giới, đào tạo, tiếp cận thị trường và giám sát như các hướng dẫn được trình bày trong phần dưới đây.
- Cán bộ phụ trách giới có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các thành viên khác của Tổ công tác, Ban chỉ đạo Dự án và Văn phòng Dự án SAFEGRO để giám sát việc lồng ghép giới vào các hoạt động.

Bảng 1: Trách nhiệm của tổ công tác giới

Các bước	Các hoạt động cụ thể
Lập kế hoạch	<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích giới với hỗ trợ kỹ thuật của chuyên gia giới để tìm hiểu các vấn đề trong chuỗi giá trị đang hoặc có khả năng ảnh hưởng đến nam giới, phụ nữ. Hướng dẫn phân tích giới xem thêm mục 5 của tài liệu này. - Lập kế hoạch cụ thể cho các hoạt động giới theo từng năm dự án. <ul style="list-style-type: none"> o Lưu ý: Kế hoạch cần bao gồm các giải pháp thu hẹp hoặc giải quyết bất bình đẳng (nếu có) thông qua phân tích giới. Giải pháp cần được xác định rõ ràng và được trình bày trong kết quả đầu ra. Ví dụ: «số lượng học viên nữ tham gia đào tạo chiếm một nửa số lượng học viên». o Kế hoạch phải bao gồm các chỉ số để đo lường sự cải thiện và nên kết hợp các nguồn lực để giám sát việc thực hiện các ưu tiên giới. Đây có thể là các chỉ tiêu định lượng (tỷ lệ phần trăm số người tham gia) hoặc chất lượng (những người tham gia có cảm thấy việc đào tạo hữu ích với họ hay không).
Triển khai và giám sát hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> - Thành viên tổ công tác giới cần giám sát thường xuyên hoạt động đã thống nhất trong bảng kế hoạch. - Quá trình giám sát cần xác định các thách thức và biện pháp giải quyết đảm bảo hoạt động nhạy cảm giới trong kế hoạch vẫn được thực hiện. - Các thách thức và biện pháp giải quyết nên được trao đổi với bên liên quan, cán bộ giới nòng cốt và với chuyên gia giới của Dự án SAFEGRO. - Giám sát cần được tiến hành trên cơ sở các chỉ số được xác định ở bước lập kế hoạch. Các chỉ số tương tự phải

	được sử dụng để đo lường sự tiến bộ/cải thiện theo thời gian.
Đánh giá	- Vào cuối giai đoạn xây dựng kế hoạch, cần xây dựng một kế hoạch đánh giá các hoạt động khác nhau, trong đó cần có các chỉ số về lồng ghép giới, cũng như xem xét mức độ thành công của việc thực hiện lồng ghép giới.

Vai trò và trách nhiệm các đối tác tham gia thực hiện dự án

Trách nhiệm chính của các đối tác tham gia dự án là thực hiện các yêu cầu lồng ghép giới và báo cáo với Tổ công tác liên ngành và Dự án SAFEGRO về tiến độ và kết quả.

- Tạo điều kiện về chính sách và cơ chế để LGG vào trong hoạt động Dự án
- Đưa ra các yêu cầu lồng ghép giới cho tổ công tác giới và tổ công tác liên ngành
- Chịu trách nhiệm thực hiện và giám sát LGG tại đơn vị/lĩnh vực mình phụ trách.

Bảng 2: Trách nhiệm của các đối tác tham gia thực hiện Dự án về LGG

Các đối tác tham gia dự án	Lồng ghép giới trong tất cả các hoạt động của Dự án SAFEGRO				
	Thiết lập các yêu cầu về lồng ghép giới	Hỗ trợ kỹ thuật LGG	LGG trong thiết kế và lập kế hoạch	LGG trong việc triển khai Dự án	Giám sát LGG
Văn phòng Dự án SAFEGRO Hà Nội và Hồ Chí Minh					
Cán bộ quản lý Dự án	✓		✓	✓	✓
Chuyên gia ngành hàng			✓	✓	✓
Chuyên gia giới	✓	✓	✓	✓	✓
Tổ công tác liên ngành và Cán bộ đầu mối phụ trách về giới					
Cán bộ đầu mối phụ trách về giới		✓	✓	✓	✓
Cán bộ kỹ thuật chuyên trách			✓	✓	✓

Các đối tác tham gia dự án	Lồng ghép giới trong tất cả các hoạt động của Dự án SAFEGRO				
Cán bộ kỹ thuật kiêm nhiệm			✓	✓	✓
Đại diện từ các đơn vị khác (nếu có)			✓	✓	
Các cơ sở, đơn vị tham gia dự án SAFEGRO					
Nông dân HTX/Công Nhân doanh nghiệp			✓	✓	
Hợp tác xã			✓	✓	
Doanh nghiệp và đơn vị phân phối			✓	✓	
Cơ sở giết mổ lợn/gà			✓	✓	
Cửa hàng bán sản phẩm thuộc chuỗi giá trị lựa chọn			✓	✓	

4 Hướng dẫn lồng ghép giới và Bảng kiểm

4.1 Hướng dẫn LGG và Bảng kiểm trong Quản lý Dự án

Mục đích, kết quả mong đợi và đối tượng sử dụng

Mục đích: Bảng kiểm lồng ghép giới trong Quản lý Dự án nói chung được thiết kế để hỗ trợ từng lĩnh vực của Dự án SAFEGRO hướng tới mục chiến lược bình đẳng giới, trao quyền cho phụ nữ. Bảng kiểm giúp người dùng rà soát nhanh mức độ lồng ghép giới trong suốt chu trình Dự án.

Kết quả mong đợi: Bảng kiểm dưới đây giúp cán bộ Quản lý Dự án xem xét nhanh chóng mức độ lồng ghép giới của toàn Dự án và của từng hợp phần.

Đối tượng sử dụng: Cán bộ Quản lý Dự án SAFEGRO, Lãnh đạo/Trưởng nhóm.

Nhóm lĩnh vực/tiêu chí	Mức độ lồng ghép	Điểm 3= Có 2= Một phần 1 = Không	Khuyến nghị
Bình đẳng giới là một mục tiêu quan trọng của hợp phần hoặc nhiệm vụ.	<ol style="list-style-type: none"> Bình đẳng giới (hoặc nam giới và phụ nữ) được đưa vào như một trong những mục tiêu tổng thể. Từng mục tiêu của hợp phần có tham chiếu đến bình đẳng giới (hoặc nam và nữ). Không phải mọi hoạt động đều có mục tiêu bình đẳng giới, nhưng Cố vấn về giới/chuyên gia giới sẽ xem xét từng đề xuất hoạt động để xem liệu hoạt động nào là không phù hợp với bình đẳng giới. 		
Phát hiện và phân tích	<ol style="list-style-type: none"> Các tài liệu dự án (bao gồm hướng dẫn kỹ thuật, đề xuất nghiên cứu/khảo sát, báo cáo nghiên cứu, khảo sát) đã bao gồm phân tích giới liên quan tới mục tiêu tổng thể và các tác động đối với SAFEGRO. Các tài liệu thiết kế bao gồm các phân tích giới trong các hoạt động liên quan của từng hợp phần Dự án. Phần Bối cảnh của tài liệu Dự án (ví dụ như báo cáo nghiên cứu, khảo sát, Điều khoản tham chiếu (TOR), Hợp đồng, báo cáo tiến 		

Nhóm lĩnh vực/tiêu chí	Mức độ lồng ghép	Điểm 3= Có 2= Một phần 1 = Không	Khuyến nghị
	độ có phân tích khoảng trống giới và cơ hội cải thiện liên quan tới hợp phần hoặc chủ đề chính của tài liệu.		
Phát hiện rủi ro và quản lý	6. Rủi ro về giới được đưa vào trong sơ đồ/ma trận rủi ro ở từng hợp phần và các biện pháp xử lý.		
Thực hiện chiến lược	7. Thiết kế Dự án bao gồm Chiến lược giới hoặc kế hoạch hành động giới do Cố vấn/chuyên gia Giới của SAFEGRO xây dựng trong Giai đoạn Khởi động đảm bảo rằng giới được lồng ghép một cách toàn diện trong các hợp phần. 8. Tất cả TOR hoặc Mô tả nhiệm vụ có lưu ý rằng chuyên gia giới/cố vấn về giới tham gia trong suốt quá trình thực hiện nhiệm vụ.		
Theo dõi và đánh giá (M&E) thu thập dữ liệu phân tách theo giới và các chỉ số về kết quả bình đẳng giới	9. Khung giám sát và đánh giá nên kết hợp các mục tiêu giới ở cấp độ chương trình và hợp phần. 10. Dữ liệu thuộc chỉ số được lựa chọn phân tách theo giới. Tuy nhiên không kỳ vọng rằng tất cả dữ liệu được phân tách theo giới. 11. Khung Giám sát & Đánh giá cần được Cố vấn Giới của SAFEGRO xem xét và phê duyệt. 12. Form mẫu báo cáo cần có phần về giới. Dữ liệu về dân số/người cần phân tách theo giới.		
Chuyên môn và phân bổ ngân sách	13. Hợp phần về giới (nếu có) có ngân sách tương đương như các hợp phần khác. 14. Phân bổ ngân sách đủ để áp dụng phương pháp có sự tham gia và nhạy cảm giới. 15. Ngân sách cần đủ cho cố vấn giới/cán bộ giới - người chịu trách nhiệm chính thúc đẩy		

Nhóm lĩnh vực/tiêu chí	Mức độ lồng ghép	Điểm 3= Có 2= Một phần 1 = Không	Khuyến nghị
	lồng ghép giới hoặc hợp phần về giới làm việc toàn thời gian.		
Các đối tác ngày càng coi bình đẳng giới là ưu tiên trong các chính sách và quy trình của mình.	16. Báo cáo của SAFEGRO luôn đề cập tới vấn đề giới và trao quyền cho phụ nữ. Hoạc vấn đề giới ảnh hưởng trong nội bộ và các đối tác của SAFEGRO. 17. Tất cả báo cáo tiến độ có hợp phần về giới.		
Tổng điểm		----Có ----Một phần ----Không	

4.2 Hướng dẫn và Bảng kiểm Lồng ghép giới trong hoạt động Tăng cường Năng lực

Mục đích, kết quả mong đợi và đối tượng sử dụng

Mục đích: Hướng dẫn Lồng ghép giới vào đào tạo, tập huấn được thiết kế nhằm thúc đẩy sự tham gia bình đẳng của phụ nữ và nam giới, nhất là phụ nữ vào toàn bộ chương trình đào tạo/tập huấn do Dự án SAFEGRO tổ chức.

Kết quả mong đợi: Bản Hướng dẫn được đưa vào áp dụng trong quá trình xây dựng kế hoạch và thực hiện các khóa đào tạo.

Hướng dẫn được áp dụng cho các khóa đào tạo cho giảng viên (TOT), đào tạo nông dân (TOF) và đào tạo cho người lao động, công nhân sơ chế đóng gói, giết mổ, vận chuyển và người kinh doanh tham gia vào mô hình thí điểm (TOS) cho cả chuỗi ngành hàng là rau, quả, thịt lợn và XXX.

Đối tượng sử dụng: Cán bộ Dự án SAFEGRO, Tổ Công tác liên ngành, Mạng lưới về giới, Cá nhân, đơn vị tham gia vào quá trình tổ chức và thực hiện đào tạo, tập huấn trong khuôn khổ dự án SAFEGRO.

Hoạt động chính cần lồng ghép giới.

- Chuẩn bị tập huấn
- Xây dựng nội dung/chương trình tập huấn
- Viết báo cáo

Một số câu hỏi thường dùng

- Làm thế nào để phụ nữ và nam giới có thể tham gia bình đẳng vào các khóa đào tạo/tập huấn?
- Các yếu tố nào có thể ảnh hưởng đến sự tham gia của phụ nữ và nam giới vào đào tạo/tập huấn?
- Các khía cạnh giới nào cần được quan tâm trong công tác chuẩn bị, phương pháp và nội dung tập huấn?
- Ai có trách nhiệm chính trong việc lồng ghép giới ở mỗi bước thực hiện? Ai có trách nhiệm chính trong việc đảm bảo lồng ghép giới được thực hiện trong toàn bộ quá trình tổ chức và thực hiện khóa đào tạo/tập huấn?
- Ai là người giám sát và đánh giá khóa tập huấn đó?

Bảng kiểm sau đây kiểm tra chương trình tăng cường năng lực đã LGG ở mức độ nào.

Nếu phần lớn câu trả lời là CÓ, nghĩa là hoạt động đang có LGG rất tốt. Nếu phần lớn câu trả lời là KHÔNG hoặc MỘT PHẦN, cán bộ phụ trách hoạt động cần xem xét lại đảm bảo rằng chương trình tăng cường năng lực có LGG.

Các câu hỏi thường dùng	Điểm 3= Có 2= Một phần 1 = Không	Khuyến nghị
Chuẩn bị tập huấn		
Có đánh giá nhu cầu đào tạo của cả nam giới, phụ nữ và các nhóm yếu thế trong chuỗi giá trị.		
Đối tượng được mời tham gia tập huấn có cả nam và nữ		
Giảng viên/tập huấn viên có hiểu biết về bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ		
Đã xác định địa điểm, thời gian tập huấn phù hợp cho sự tham gia của học viên		
Tập huấn		
Phương pháp tập huấn thu hút quan tâm, chia sẻ, thảo luận của tất cả người tham dự		
Khuyến khích cả nam giới, phụ nữ điều hành các phiên thảo luận		
Tập huấn viên không phê bình trực diện đối với các nhóm ít có sự tự tin trong quá trình tập huấn		
Báo cáo		
Dư liệu trong báo cáo tập huấn có tách biệt giới và thành phần tham gia tập huấn		
Đánh giá chất lượng tham gia của nam, nữ và các thành phần khác.		
Báo cáo tập huấn có kiến nghị của học viên về khóa học và nội dung lồng ghép giới.		
Tổng điểm	----Có ----Một phần ----Không	

4.3 Hướng dẫn và Bảng kiểm lồng ghép giới trong truyền thông

Mục tiêu, Kết quả mong đợi, đối tượng sử dụng

Mục tiêu: Hướng dẫn các bên tham gia dự án cách thức lồng ghép giới trong tiếp thị và truyền thông nhằm tăng cường nhận thức của cộng đồng về sự đóng góp quan trọng của phụ nữ, thúc đẩy sự chia sẻ của nam giới và thay đổi vai trò giới truyền thống của nam, nữ trong ATTP.

Kết quả mong đợi: Các bên tham gia dự án nắm được biện pháp cụ thể lồng ghép giới trong tiếp thị và truyền thông.

Đối tượng sử dụng: Văn phòng Dự án SAFEGRO, Tổ công tác liên ngành, cán bộ nòng cốt về giới, các cá nhân, tổ chức tham gia Dự án là đối tượng sử dụng hướng dẫn này.

Hoạt động chính cần lồng ghép giới

- a) Xây dựng và phát triển thương hiệu.
- b) Tiếp cận thị trường
- c) Truyền thông nâng cao nhận thức của cộng đồng về chất lượng và ATTP.
- d) Phổ biến thông tin.

Câu hỏi thường dùng

- Làm thế nào để thúc đẩy bình đẳng giới trong các hoạt động liên quan đến việc xây dựng thương hiệu của doanh nghiệp trong lĩnh vực an toàn thực phẩm?
- Làm thế nào để tăng cường sự tham gia của nam giới và phụ nữ trong các hoạt động liên quan đến vấn đề tiếp cận thị trường?
- Cần phải tuyên truyền như thế nào để tăng cường nhận thức của cộng đồng về sự đóng góp của phụ nữ trong lĩnh vực chất lượng và an toàn thực phẩm và tăng cường sự chia sẻ của nam và nữ trong chuỗi giá trị?
- Các hình thức cung cấp thông tin nào (phát tờ rơi, chiếu phim quảng cáo trên truyền hình hay đưa tin trên báo đài...) dễ tiếp cận đến người tiêu dùng nam và nữ nhất và làm tăng cường nhận thức của cộng đồng về sự đóng góp quan trọng của phụ nữ trong việc đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và tăng cường sự chia sẻ của nam và nữ trong chuỗi giá trị?

Bảng kiểm sau đây kiểm tra hoạt động truyền thông đã LGG ở mức độ nào.

Nếu phần lớn câu trả lời là CÓ, nghĩa là hoạt động truyền thông đang có LGG rất tốt. Nếu phần lớn câu trả lời là KHÔNG hoặc MỘT PHẦN, cán bộ truyền thông cần xem xét lại đảm bảo rằng truyền thông nhạy cảm giới.

Các câu hỏi thường dùng	Điểm 3= Có 2= Một phần 1 = Không	Khuyến nghị
a) Xây dựng và phát triển thương hiệu		
1. Đã lấy ý kiến của nam, nữ về hình tượng/logo		
2. Đã tổng hợp ý kiến phản hồi về hình tượng, logo phân tách theo giới tính và các đặc điểm xã hội khác		
3. Hình tượng logo có định hướng người tiêu dùng theo quan điểm bình đẳng giới		
b) Tiếp cận thị trường		
4. Cả nam và nữ cán bộ/nhân viên có cơ hội tham gia vào các khóa đào tạo tiếp cận thị trường		
5. Hình ảnh nhân vật in trên bao bì sản phẩm có nam và nữ cùng tham gia vào một trong các hoạt động của chuỗi giá trị các ngành hàng		
6. Có sự tham gia giữa cơ sở sản xuất và doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm không phân biệt chủ doanh nghiệp sản xuất hay doanh nghiệp tiêu thụ là nam hay nữ giới		
c) Truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng an toàn thực phẩm		
7. Hình ảnh sử dụng cho tờ rơi, phóng sự có sự xuất hiện của cả nam và nữ thể hiện các vai trò khác nhau trong chuỗi giá trị ngành hàng (tránh mô tả hình ảnh phụ nữ trong vai trò truyền thống)		
8. Ngôn ngữ sử dụng trên các phương tiện quảng bá trung tính, không có thành kiến giới (VD: khi đề cập đến việc mua thực phẩm thì sử dụng từ “người tiêu dùng” thay vì “bà nội		

Các câu hỏi thường dùng	Điểm 3= Có 2= Một phần 1 = Không	Khuyến nghị
trợ”; hoặc dùng từ “chủ trang trại” thay vì ông chủ, hay bà chủ”		
9. Nội dung truyền thông đã lấy kiến của chuyên gia kỹ thuật, chuyên gia truyền thông (cả nam và nữ giới)		
10. Thời điểm đưa tin, phát sóng phù hợp với đối tượng đích		
11. Thành phần tham gia khảo sát đánh giá chương trình truyền thông có đủ nam giới, phụ nữ		
d) Phổ biến thông tin		
12. Tham gia ghi hình đan xen cả nam và nữ trong các lĩnh vực công việc khác nhau, tránh hình ảnh người lao động làm việc là nữ, người lãnh đạo phát biểu là nam.		
13. Nêu bật sự đóng góp của phụ nữ với nhiều vai trò khác nhau trong việc đảm bảo chất lượng an toàn thực phẩm.		
14. Thông tin truyền thông cho thấy cả phụ nữ và nam giới chia sẻ, giúp đỡ nhau đảm bảo chất lượng an toàn thực phẩm.		
Tổng điểm	----Có ----Một phần ----Không	

4.4 Hướng dẫn và Bảng kiểm Lồng ghép giới trong giám sát và đánh giá

Mục tiêu: Đảm bảo hệ thống theo dõi và đánh giá thiết kế nhạy cảm giới

Kết quả mong đợi: Cán bộ phụ trách M&E, cán bộ dự án và bên liên quan nắm được yêu cầu cơ bản về M&E nhạy cảm giới.

Đối tượng sử dụng: Người thực hành bao gồm cán bộ M&E, cán bộ Dự án SAFEGRO, cán bộ nông cốt giới.

Lồng ghép giới trong M&E cần bao gồm ít nhất các nội dung dưới đây:

Thu thập và chia tách dữ liệu về giới và các đặc điểm xã hội. Bảng biểu danh sách người tham gia cần có cột/chia tách theo giới. Dữ liệu thu thập nên phân theo giới (nam/ nữ, các đặc điểm xã hội của các nhóm). Các thông tin trung lập chẳng hạn: số cửa hàng bán lẻ thức ăn cũng nên cố gắng xem xét theo chiều cạnh giới như: Ai chủ sở hữu cửa hàng? Quản lý chính là nam hay nữ?

Xây dựng chỉ số nhạy cảm giới: Khung M&E cần phải có chỉ số nhạy cảm giới. Chỉ số giới nên được xây dựng khi lập kế hoạch hành động. Các chỉ số mục tiêu, kết quả cũng cần phân tách theo giới và cũng phải nhằm mục đích rõ ràng nhằm giảm khoảng cách giới.

Chia sẻ bài học kinh nghiệm. Bên cạnh thu thập các dữ liệu định lượng, cán bộ dự án/ đối tác địa phương được khuyến khích thu thập, chia sẻ câu chuyện thay đổi/trường hợp điển hình / các thực hành tốt có liên quan đến bình đẳng giới, trao quyền cho phụ nữ và hoà hợp xã hội. Thu thập bài học kinh nghiệm, câu chuyện thay đổi tích cực có thể kết hợp trong các chuyến giám sát/công tác của cán bộ dự án. Các câu chuyện điển hình và các thực hành tốt nên được công bố trên trang Web dự án, các tài liệu truyền thông và chia sẻ trong cuộc họp với đối tác khi phù hợp.

Đánh giá/khảo sát. Nhóm đánh giá/ khảo sát nên có chuyên gia về giới hoặc ít nhất có thành viên có hiểu biết về BDG đảm bảo rằng phân tích, đánh được nhìn dưới chiều cạnh giới.

Trích dẫn. Ưu tiên các trích dẫn từ phụ nữ và nhóm yếu thế nhưng hình ảnh, tiếng nói của nam giới cũng cần được quan tâm khi có điều kiện thích hợp.

Báo cáo. Báo cáo tiến độ, báo cáo đánh giá/ khảo sát cần có phần về GE. Dữ liệu trình bày nên phân tích theo chiều cạnh giới và đặc điểm xã hội khác (tùy thuộc vào mỗi Dự án).

Bảng kiểm sau đây kiểm tra hệ thống M&E đã nhạy cảm giới ở mức độ nào.

Nếu phần lớn câu trả lời là CÓ, nghĩa là hoạt động đang có LGG rất tốt. Nếu phần lớn câu trả lời là KHÔNG hoặc MỘT PHẦN, cán bộ M&E cần xem xét lại đảm bảo xây dựng hệ thống M&E nhạy cảm giới.

Bảng kiểm	Điểm 3 = Có 2: Một phần 1 = Không	Khuyến nghị
1. Hệ thống M&E đã có chỉ số nhạy cảm giới (ví dụ: Tỷ lệ ghê do phụ nữ nắm giữ trong quốc hội; % phụ nữ và nam giới trong độ tuổi 15-24 sử dụng các biện pháp tránh thai)	.	
2. Khảo sát cơ sở dữ liệu đầu kỳ đã thu thập và phân tích thông tin theo giới và các đặc điểm xã hội khác của các nhóm mục tiêu		
3. Các số liệu mục tiêu/kết quả mục tiêu đã phân tách theo giới và cũng phải nhằm mục đích rõ ràng nhằm giảm khoảng cách giới (ví dụ: 25% số ghê do phụ nữ nắm giữ trong quốc hội; 45% phụ nữ trong độ tuổi 15-24 sử dụng các biện pháp tránh thai, 50% nam giới trong độ tuổi 15-24 sử dụng các biện pháp tránh thai – Mục tiêu này không chỉ nhằm mục đích tăng tổng thể việc sử dụng các biện pháp tránh thai mà còn giảm khoảng cách giới do tỷ lệ nữ/nam sử dụng các biện pháp tránh thai đã tăng từ 0,5 lên 0,9)		
4. Báo cáo thường niên, báo cáo đánh giá đã đề cập đến vấn đề giới và tăng quyền cho phụ nữ		
5. Các bài học liên quan tới giới được thu thập, chia sẻ và học hỏi với các bên liên quan		
6. Cán bộ phụ trách M&E đã được đào tạo về giới hoặc có hiểu biết về giới		
7. Thành viên đoàn đánh giá có cả nam, nữ và có hiểu biết về giới		
Tổng điểm	----Có ----Một phần ----Không	

4.5 Hướng dẫn và Bảng kiểm lồng ghép giới vào xây dựng và triển khai chuỗi giá trị¹⁴

Mục tiêu: Hướng dẫn các bên liên quan xây dựng chuỗi giá trị nhạy cảm giới. Tuân thủ các biện pháp LGG sau đây giúp thúc đẩy sự tham gia có ý nghĩa của cả nam giới và phụ nữ và các nhóm yếu thế vào trong chuỗi giá trị. Đồng thời khuyến khích chia sẻ của nam giới, thay đổi dần vai trò giới truyền thống của phụ nữ và nam giới trong chuỗi giá trị.

Kết quả mong đợi: Các bên tham gia dự án nắm được các yêu cầu lồng ghép giới cơ bản vào trong chuỗi giá trị lựa chọn

Đối tượng sử dụng: Người thực hành bao gồm cán bộ Dự án SAFEGRO, Tổ công tác giới, ngành hàng, nhóm mô hình thí điểm và các cá nhân, tổ chức tham gia vào chuỗi giá trị là đối tượng sử dụng hướng dẫn này.

Lồng ghép giới trong chuỗi giá trị cần xuyên suốt trong các giai đoạn dưới đây

- a) Phân tích giới trong chuỗi giá trị
- b) Lựa chọn chuỗi giá trị
- c) Thực hiện chuỗi giá trị
- d) Theo dõi và đánh giá

Bảng kiểm và công cụ lồng ghép giới trong chuỗi giá trị

Bảng kiểm sau đây kiểm tra chuỗi giá trị nhạy cảm giới ở mức độ nào. Nếu phần lớn câu trả lời là CÓ, nghĩa là hoạt động đang có LGG rất tốt. Nếu phần lớn câu trả lời là KHÔNG hoặc MỘT PHẦN, cán bộ phụ trách chuỗi giá trị cần xem xét lại đảm bảo rằng chuỗi giá trị xây dựng nhạy cảm giới và góp phần thúc đẩy bình đẳng giới.

Bảng kiểm	Điểm Scores 3 = Có 2 = Một phần 1 = Không	Khuyến nghị
Khảo sát, phát triển chuỗi giá trị		
1. Khảo sát, xây dựng, thiết kế chuỗi giá trị có sự tham gia của chuyên gia giới không?		Xem các bước thực hiện phân tích giới trong chuỗi giá trị
2. Nhóm khảo sát chuỗi giá trị có được hướng dẫn các quan tâm về giới, tăng quyền cho phụ nữ trong chuỗi giá trị không?		

¹⁴ Hướng dẫn và công cụ lồng ghép giới trong chuỗi giá trị được phát triển dựa theo hướng dẫn của FAO: Developing gender sensitive value chains, guideline for practitioners

Bảng kiểm	Điểm Scores 3 = Có 2 = Một phần 1 = Không	Khuyến nghị
3. Khảo sát chuỗi giá trị có chỉ ra (sơ đồ) các rào cản/khoảng trống giới trong chuỗi giá trị (xem thêm công cụ sơ đồ rào cản giới trong chuỗi giá trị)		Công cụ 4 và 5
4. Khảo sát chuỗi giá trị có chỉ ra các cơ hội thúc đẩy bình đẳng giới hoặc góp phần trao quyền cho phụ nữ		
5. Khảo sát chuỗi giá trị có phân tách dữ liệu theo giới và các đặc điểm xã hội của người tham gia		
Lựa chọn chuỗi giá trị nhạy cảm giới		
6. Lựa chọn chuỗi giá trị dựa trên các yếu tố tiềm năng góp phần thúc đẩy bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ		Công cụ 6 Sơ đồ chuỗi giá trị nhạy cảm giới
Thực hiện chuỗi giá trị		
7. Những người tham gia thực hiện chuỗi giá trị có hiểu biết/hoặc được đào tạo về giới và lồng ghép giới		
8. Chuỗi giá trị có kế hoạch hành động cụ thể giải quyết khoảng trống về giới đã được phát hiện ở phần khảo sát		
9. Chuỗi giá trị có kết quả cụ thể hướng tới bình đẳng giới, trao quyền cho phụ nữ		
10. Chuỗi giá trị có chỉ số đo lường về tác động giới và trao quyền cho phụ nữ		
Giám sát và đánh giá		
15. Chuỗi giá trị có theo dõi và hỗ trợ kỹ thuật lồng ghép giới cho các bên tham gia trong từng khâu của chuỗi		

Bảng kiểm	Điểm Scores 3 = Có 2 = Một phần 1 = Không	Khuyến nghị
16. Nhóm thực hiện chuỗi giá trị có đánh giá tác động về giới và trao quyền cho phụ nữ		
Tổng điểm	----Có ----Một phần ----Không	

PHẦN V
MỘT SỐ CÔNG CỤ PHÂN TÍCH GIỚI

5 Một số công cụ phân tích giới trong chuỗi giá trị

5.1 Phân tích bối cảnh

Câu hỏi thường dùng

Dưới đây là các câu hỏi thường dùng để phân tích bối cảnh khi thực hiện phân tích giới trong chuỗi giá trị.

Lĩnh vực	Câu hỏi chính
1. Luật, chính sách và thực hành thể chế Laws, Policies.	Hiện nay có những chính sách, thực hành về mặt thể chế nào ảnh hưởng tới sự tham gia của phụ nữ nam giới trong chuỗi giá trị?
2. Tiếp cận và kiểm soát nguồn lực	Vị thế của nam giới và phụ nữ hiện tại ảnh hưởng như thế nào tới tiếp cận, kiểm soát nguồn lực trong chuỗi giá trị lựa chọn?
3. Vai trò giới và sử dụng thời gian	Vai trò của nam giới, phụ nữ đang được thể hiện như thế nào trong từng khâu của chuỗi giá trị?
4. Khuôn mẫu, văn hoá và niềm tin	Hiện tại, có khuôn mẫu giới văn hoá nào niềm tin nào ảnh hưởng tới chuỗi giá trị?
5. Ra quyết định	Mô hình ra quyết định hiện tại ảnh hưởng như thế nào tới khả năng phụ nữ và nam giới tiếp cận và kiểm soát nguồn lực liên quan tới chuỗi giá trị lựa chọn?

Các công cụ giới thiệu dưới đây tham khảo từ khung phân tích Harvard. Mỗi công cụ có ưu, nhược điểm riêng. Lưu ý rằng, bất kể công cụ hoặc phương pháp sử dụng là gì, thông tin thu thập cần giải thích sự khác biệt giữa nam và nữ, trẻ em trai và trẻ em gái. Đồng thời, nên đặt câu hỏi về lý do đằng sau khác biệt này.

Công cụ 1: Xây dựng hồ sơ hoạt động

Mục đích: Công cụ này giúp xác định vai trò của nam giới và phụ nữ giới trong chuỗi giá trị. Thông tin thu thập nhằm trả lời cho câu hỏi: Ai làm gì? Ở mỗi khâu cần những nỗ lực gì để hoàn thành? Khâu nào/hoặc công đoạn nào Dự án có thể hỗ trợ? Ví dụ: *Xây dựng hồ sơ của một hoạt động của chuỗi giá trị rau ăn lá thì gồm những công đoạn nào? Ai là người làm chính ở công đoạn đó? Nam giới hay phụ nữ? Lý do tại sao phân công lao động như vậy?*

Sử dụng công cụ này như thế nào? Tùy thuộc vào ngữ cảnh, ít nhất các thông tin sau đây cần được xác định:

- **Giới tính và độ tuổi:** Người dùng công cụ cần thu thập thông tin về giới tính và độ tuổi của người tham gia trong từng khâu của hoạt động. Ví dụ: *Trồng rau cải bắp chủ yếu do phụ nữ từ 40 tuổi trở lên thực*

hiện; phun thuốc bảo vệ thực vật cho rau cải bắp chủ yếu là nam giới trung niên (>50 thực hiện). Lý do đa số lao động trẻ đã đi làm ăn xa ở thành phố.

- **Phân bổ thời gian:** Nêu rõ tỷ lệ phần trăm thời gian được phân bổ theo từng cho từng hoạt động. Thời gian đó phân bổ theo ngày, tháng hay mùa vụ, hay theo năm.
- **Địa điểm hoạt động:** Thông tin thu được chỉ rõ nơi diễn ra hoạt động, để thể hiện di chuyển của người tham gia. Ví dụ: ủ phân hữu cơ trồng rau thường làm ở ngoài ruộng. Nam giới phải vận chuyển phân gia súc từ nhà ra ruộng để ủ. Phụ nữ ít thực hiện công việc này do không biết sử dụng xe máy.

Dưới đây là ví dụ thể hiện công cụ Hồ sơ hoạt động:

Hoạt động	Phụ nữ/trẻ em gái	Nam giới/trẻ em trai
VD: Sản xuất		
Hoạt động 1 Hoạt động 2	Tích (x) vào ô người làm. Số lượng dấu nhân (xx) thể hiện mức độ làm nhiều hay ít	xxxx
Tái sản xuất		
Hoạt động 1 Hoạt động 2		

Lưu ý: Người hướng dẫn nên chuẩn bị giấy A0/bảng trắng, bảng đen, thẻ giấy màu, bút màu để thảo luận.

Công cụ 2: Tiếp cận và kiểm soát

Mục đích: Công cụ này cho phép liệt kê những nguồn lực mà họ sử dụng để thực hiện các tác vụ được xác định trong công cụ 1: Hồ sơ hoạt động. Công cụ cho biết phụ nữ hay nam giới có quyền tiếp cận các nguồn lực hay không? Ai kiểm soát việc sử dụng nguồn lực đó? Ai nhận được nhiều lợi ích nhất từ nguồn lực đó. Nguyên tắc chung là tất cả mọi người có quyền bình đẳng sử dụng nguồn lực chung, nhưng tùy thuộc vào khả năng của từng người và từng nhóm mà mức độ kiểm soát lại khác nhau. Thông tin khai thác được qua công cụ này sẽ cho biết ai, nhóm người nào đang chịu thiệt thòi hoặc yếu thế trong tiếp cận và sử dụng nguồn lực. Dự án, hay nhà nước cần phải làm gì để đảm bảo các nhóm có quyền tiếp cận công bằng.

Sử dụng công cụ này như thế nào? Công cụ này có thể sử dụng trong thảo luận nhóm với nam giới, phụ nữ hoặc nhóm cả nam lẫn nữ. Công cụ có thể dùng trong phỏng vấn sâu.

Lĩnh vực	Tiếp cận		Kiểm soát	
	Phụ nữ	Nam	Phụ nữ	Nam
Nguồn lực Đất Lao động				
Hưởng lợi Thu nhập				

Lưu ý: Người hướng dẫn nên chuẩn bị giấy A0/bảng trắng, bảng đen, thẻ giấy màu, bút màu để thảo luận.

Công cụ 3: Xác định các yếu tố ảnh hưởng

Mục đích: Nhằm xem xét yếu tố nào tác động đến các hoạt động hoặc nguồn lực của phụ nữ hoặc nam giới và chúng ảnh hưởng đến nam giới, phụ nữ như thế nào. Công cụ này nhằm giúp phát hiện các hạn chế và cơ hội bên ngoài mà chúng ta cân nhắc khi lập kế hoạch cho các can thiệp của Dự án. Công cụ giúp chúng ta dự đoán yếu tố đầu vào nào sẽ cần thiết để thực hiện can thiệp thành công từ góc độ giới.

Sử dụng công cụ này như thế nào? Công cụ này cho phép người sử dụng lập biểu đồ các yếu tố ảnh hưởng đến sự khác biệt trong phân công lao động, quyền tiếp cận và kiểm soát của người đã liệt kê trong hai công cụ 1 (Hồ sơ hoạt động) và công cụ 2 (tiếp cận và kiểm soát). Việc xác định yếu tố ảnh hưởng trong quá khứ và hiện tại có thể giúp nhận biết xu hướng sắp tới. Những yếu tố này cũng phải được xem xét vì chúng tạo ra cơ hội và hạn chế thúc đẩy sự tham gia của phụ nữ vào chương trình phát triển.

Các yếu tố ảnh hưởng bao gồm tất cả những yếu tố địa lý, mối quan hệ giới và xác định các cơ hội cũng như hạn chế khác nhau đối với nam giới và nữ giới. Những yếu tố này có ảnh hưởng rộng lớn và có liên quan lẫn nhau. Chúng bao gồm:

- Khuôn mẫu và thứ bậc xã hội, chẳng hạn như hình thức gia đình/cộng đồng, tập quán văn hóa và tín ngưỡng tôn giáo;
- Đặc điểm nhân khẩu
- Thể chế
- Tình hình chung như dịch bệnh, nghèo đói, tỷ lệ lạm phát, phân phối thu nhập, cơ sở hạ tầng;
- Đào tạo và giáo dục;
- Thái độ của cộng đồng đối với nhân viên hỗ trợ/phát triển.

Dưới đây là bảng ví dụ

<i>Các yếu tố ảnh hưởng</i>	<i>Cản trở</i>	<i>Cơ hội</i>
<i>Khuôn mẫu giới</i> <i>Định kiến giới</i> <i>Yếu tố kinh tế</i> <i>Chính sách</i>		

Lưu ý: Người hướng dẫn nên chuẩn bị giấy A0/bảng trắng, bảng đen, thẻ giấy màu, bút màu để thảo luận.

5.2 Phân tích chuỗi giá trị

Công cụ 4: Xây dựng sơ đồ chuỗi giá trị nhạy cảm giới

Công cụ này được sử dụng như một công cụ phân tích có sự tham gia dùng trong tham vấn với các tác nhân trong chuỗi giá trị và những người cung cấp thông tin chính (nam, nữ).

Ngoài kỹ năng dẫn dắt có sự tham gia gia, cần thêm một số dụng cụ như thẻ màu, giấy Ao, bút màu các loại để có thể thiết kế bản đồ chuỗi giá trị qua các khâu các nhau. Bài tập lập bản đồ có thể được cấu trúc thành ba bước chính:

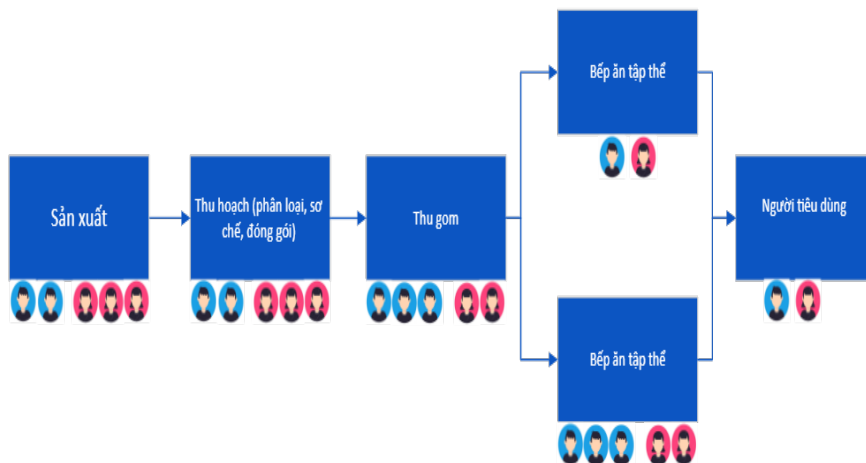
- Bước 1: Lập bản đồ dòng sản phẩm và các tác nhân chuỗi giá trị trong chuỗi giá trị cốt lõi
- Bước 2: Lập bản đồ các dịch vụ hỗ trợ trong chuỗi giá trị mở rộng (nhà cung cấp đầu vào, dịch vụ tài chính và phi tài chính)
- Bước 3: Xác định các yếu tố tạo môi trường thuận lợi hoặc cản trở sự tham gia và quyền lợi của phụ nữ.

Dưới đây là hướng dẫn thực hiện từng bước nhỏ

Bước 1: Lập bản đồ dòng sản phẩm và các tác nhân chuỗi giá trị trong chuỗi giá trị cốt lõi

Xác định mục tiêu và chuỗi giá trị cần lập bản đồ

Hình 1: Sự tham gia của nam giới, phụ nữ trong chuỗi giá trị rau ăn lá ở Hà Nội



1. Xác định các khâu/nút trong chuỗi giá trị. Viết từng khâu lên thẻ và đặt các thẻ lên bảng theo thứ tự hợp lý (tức là từ sản xuất đến tiêu thụ). Vẽ các đường kết nối giữa các khâu (ví dụ: sản xuất, tổng hợp, xử lý và phân phối).
2. Lấy thẻ khác, liệt kê các tác nhân khác nhau tham gia chuỗi giá trị. Có thể bao gồm nhà sản xuất lớn, nhỏ, cơ sở chế biến thủ công/quy mô nhỏ, cơ sở bán buôn và bán lẻ nhỏ, v.v.
3. Vẽ các đường giữa các tác nhân để chỉ ra cách sản phẩm di chuyển dọc theo chuỗi. Khối lượng sản phẩm được xử lý bởi mỗi tác nhân là bao nhiêu?
4. Xác định thị trường cuối cùng (ví dụ: thị trường nội địa/xuất khẩu).
5. Thể hiện số lượng hoặc tỷ lệ phần trăm nam/ nữ ở mỗi tác nhân hoặc ở mỗi khâu của chuỗi giá trị. Xác định các tác nhân ký hợp đồng lao động làm thuê và xác định xem công nhân được thuê là nam hay nữ. Xác định doanh nghiệp do phụ nữ và nam giới làm chủ. Sự khác biệt có thể được đánh dấu bằng các biểu tượng có màu khác nhau và kích thước. Tùy thuộc vào phạm vi phân tích, có thể phân tích nông

hoặc sâu bằng cách hỏi thêm tuổi. Điều này giúp hình dung liệu chuỗi có liên quan đến những người trẻ tuổi hoặc cung cấp những cơ hội mới thu hút sự tham gia chuỗi.

6. Gạch chân hoặc làm nổi bật những khâu mà phụ nữ phải làm thêm các việc không được trả lương, hoặc trả rất ít hoặc không kiểm soát thu nhập phát sinh.

Bước 2: Lập bản đồ các dịch vụ hỗ trợ trong chuỗi giá trị mở rộng (nhà cung cấp đầu vào, dịch vụ tài chính và phi tài chính).

2. Trên các thẻ có màu khác nhau, liệt kê các dịch vụ hỗ trợ có sẵn cho tác nhân xác định. Chúng có thể bao gồm các nhà cung cấp đầu vào và dịch vụ, bao gồm cả phần mở rộng dịch vụ chứng nhận, tài chính...
3. Trên các thẻ xác định các cơ hội và khó khăn mà phụ nữ gặp phải khi tiếp cận và hưởng lợi từ các dịch vụ hỗ trợ này. Các câu hỏi gợi ý chẳng hạn:
 - Bao nhiêu % phụ nữ, nam giới được tiếp cận dịch vụ này? Thẻ hiện tỷ lệ/con số đó trên thẻ màu
 - Phụ nữ có phải đối mặt với những thách thức cụ thể hoặc bỏ sung nào so với nam giới trong tiếp cận dịch vụ đó? Liệt kê lên thẻ màu và có thể đánh dấu (-)
 - Các dịch vụ có được thiết kế phù hợp với nhu cầu và mối quan tâm cụ thể của nam giới, phụ nữ trong chuỗi giá trị. Liệt kê lên các thẻ màu và có thể đánh dấu (+) cho các điểm tích cực.

Bước 3: Xác định các yếu tố tạo môi trường thuận lợi hoặc cản trở sự tham gia và quyền lợi của phụ nữ
Xem xét môi trường rộng hơn để xác định các yếu tố ảnh hưởng đến vai trò và vị trí của phụ nữ và nam giới ở các độ tuổi và điều kiện kinh tế xã hội khác nhau trong chuỗi giá trị. Chúng có thể bao gồm: khung pháp lý hoặc quyền sở hữu đất đai và các tài sản khác; chính sách về việc làm, tài chính; xu hướng của người tiêu dùng; chứng nhận.

Các câu hỏi thường dùng thảo luận trong bước này:

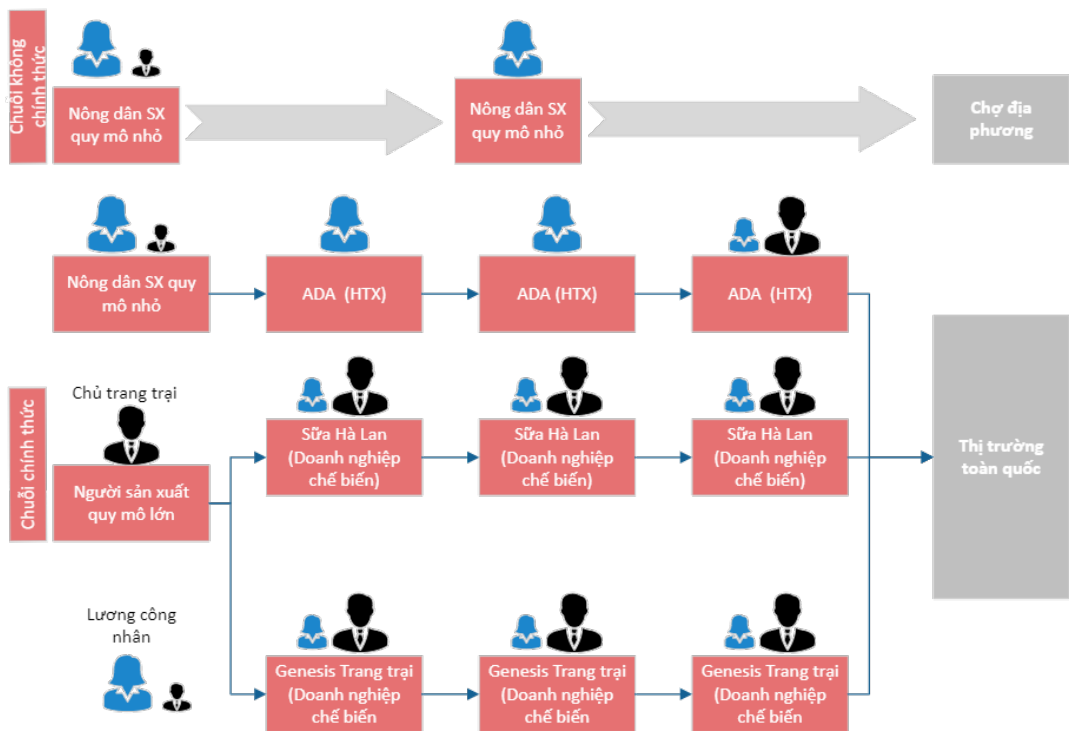
- Phụ nữ và nam giới có được tiếp cận bình đẳng với các nguồn lực sản xuất và các tài sản (ví dụ: đất đai, gia súc, công nghệ)? Các chính sách, quy định hiện hành có thúc đẩy và bảo vệ các quyền và cơ hội của phụ nữ?
- Các khuôn mẫu xã hội có ảnh hưởng đến sự tham gia của phụ nữ và nam giới trong từng khâu của chuỗi giá trị? Hoạch phân công lao động ở khâu naefy đang được thực hiện như thế nào?

Ví dụ về Sơ đồ chuỗi giá trị nhạỵ cảm giới

Tạo môi trường thuận lợi cấp quốc gia

Yếu tố tích cực:
 + Khuôn mẫu tôn trọng phụ nữ trong các hoạt động hàng ngày
 + Sinh thái nông nghiệp thuận lợi
 + Nhu cầu các sản phẩm sữa hàng ngày tăng

Các yếu tố hạn chế:
 + Thiếu chính sách tổng thể và nhất quán
 + Hạn chế đầu tư công nghệ hàng ngày



Công cụ 5. Phân tích rào cản về giới và cơ hội cải thiện trong chuỗi giá trị

Purpose: Nhằm phát hiện các rào cản về hoặc có liên quan đến giới cũng như cơ hội tăng cường sự tham gia của nam giới và phụ nữ trong chuỗi giá trị đã chọn.

Khi phát triển một biện pháp can thiệp để nâng cấp chuỗi giá trị, chúng ta cần làm việc với nhiều tác nhân khác nhau. Ví dụ: nông dân, hợp tác xã, doanh nghiệp. Quan trọng chúng ta cần biết rõ tác nhân này bao gồm cả nam và nữ. Tuy nhiên, nam giới và phụ nữ thường có vai trò khác nhau trong từng công đoạn sản xuất. Các rào cản này ảnh hưởng đến chuỗi giá trị vì chúng có thể ảnh hưởng đến khối lượng và chất lượng của sản phẩm. Bằng cách hiểu rõ hơn về những hạn chế khác nhau này, công cụ cũng giúp tìm ra các cơ hội, hay biện pháp giải quyết các rào cản đó.

Sử dụng công cụ này như thế nào?

- Xác định phân công lao động giữa nam giới, phụ nữ trong từng khâu của chuỗi giá trị
- Tìm hiểu khó khăn, rào cản mà các nhóm khác nhau phải đối mặt khi thực hiện hoạt động trong từng khâu của chuỗi giá trị.

Ai sử dụng công cụ này và áp dụng với ai?

- Công cụ này có thể được hỗ trợ tốt nhất bởi cán bộ Dự án SAFEGRO, hoặc cán bộ địa phương tham gia triển khai Dự án SAFEGRO.
- Sử dụng công cụ này trong các thảo luận nhóm với nam giới, phụ nữ, các tác nhân, hoặc người tham gia chuỗi giá trị.

Các bước thực hiện

Các bước	Lưu ý
Bước 0: Chuẩn bị	Công cụ này sử dụng để phân tích rào cản về giới trong một chuỗi giá trị cụ thể. Thời gian cần thiết: khoảng 3 giờ hoặc lâu hơn nếu thảo luận lần lượt với từng nhóm đối tượng tham gia. Công cụ trở nên sinh động và thu được nhiều thông tin nếu sử dụng các dụng cụ như giấy màu, bảng, bút màu... Để tiết kiệm thời gian, người điều phối có thể điền vào các phần liên quan đến tác nhân, khâu trong chuỗi trước giờ thảo luận nhóm.
Bước 1: Phát hiện các tác nhân tham gia trong từng khâu/công đoạn của chuỗi	Sử dụng bảng dưới đây để xác định rào cản giới đối với mỗi tác nhân ở từng khâu trong chuỗi giá trị. Điều chỉnh cột đầu tiên cho phù hợp với ngữ cảnh bằng cách liệt kê từng tác nhân (ví dụ: nhà sản xuất, đơn vị xử lý) của từng khâu trong chuỗi giá trị lựa chọn.
Bước 2: Sơ đồ hoá và tracs h nhiệm ở từng hoạt động	Xác định và phân tích các hoạt động được thực hiện bởi các chủ thể khác nhau đã xác định ở bước 1 và đánh dấu người chịu trách nhiệm và mức độ trách nhiệm theo giới (nam và nữ; bạn có thể thêm các danh mục, ví

Các bước	Lưu ý
	<p>dụ: nam và nữ thanh niên). Sử dụng X: một chút tích cực; XX: tích cực và XXX: rất tích cực.</p>
<p>Bước 3: Phát hiện cản trở ở từng hoạt động</p>	<p>Xác định các khó khăn mà mỗi hoạt động đối với nam và nữ giới hạn khả năng tiếp cận và kiểm soát các nguồn lực để thực hiện hoạt động.</p>
<p>Bước 4: Phân tích các cản trở</p>	<p>Điền vào bảng dưới đây các tác nhân tiềm năng có thể giải quyết cản trở đó. Chuyển cản trở đã xác định từ bảng 1 và đặt chúng vào cột 1. Xác định cản trở nào áp dụng cho nhóm đối tượng nào (nam hay nữ).</p> <p>Phân tích hệ quả của các cản trở/rào cản với hiệu quả của chuỗi giá trị (cột 2) và nguyên nhân của các hạn chế (cột 3). Thêm nhiều hàng nếu cần.</p>
<p>Bước 5: Tìm các biện pháp can thiệp/giải quyết</p>	<p>Xác định các biện pháp can thiệp/giải pháp liên quan đến yếu tố cản trở phía trên của từng giới (nam, nữ, đặc điểm khác như độ tuổi, vị trí xã hội) đã được xác định trong bước 4.</p>

Bảng ví dụ minh họa về vai trò của nam giới, phụ nữ và cản trở với từng giới:

Các khâu trong chuỗi giá trị	Mô tả hành động ở từng khâu của chuỗi giá trị	Trách nhiệm/vai trò và mức độ thực hiện theo giới		Cản trở nào đã hạn chế tiếp cận, kiểm soát đối với nam giới, phụ nữ và nhóm đối tượng khác.	
		Nam	Nữ	Nam	Nữ
Đơn vị cung cấp đầu vào					
Sản xuất					
Xơ chế/chế biến					

Bảng ví dụ minh họa về hành động can thiệp/giải pháp giúp giải quyết hoặc vượt qua cản trở cho từng giới

Rào cản giới	Tần xuất	Nguyên nhân	Giải pháp
Đầu vào			
Sản xuất			
Xử lý			

Công cụ 6: Sơ đồ lựa chọn chuỗi giá trị nhạy cảm giới

Mục đích: Đây cũng là một công cụ có sự tham gia và được sử dụng để xác định chuỗi giá trị dựa trên nhu cầu và lợi ích của các bên liên quan khác nhau. Quá trình có sự tham gia cho phép thu thập quan điểm và ý kiến của các bên. Mục đích là để đưa ra quyết định hoặc chiến lược rõ ràng, minh bạch.

Việc lựa chọn một chuỗi giá trị hoặc tiểu ngành dựa trên quan sát hời hợt có nguy cơ chọn một ngành có ít tiềm năng để nâng cấp hoặc đạt được các mục tiêu về giới. Vì lý do này, điều quan trọng là phải căn cứ vào việc lựa chọn chuỗi giá trị dựa trên các mục tiêu của dự án. (Các) chuỗi giá trị được chọn phải có tiềm năng góp phần tăng cường trao quyền cho phụ nữ và bình đẳng giới, chuỗi phải hoạt động vì phụ nữ.

Cần có một quy trình có sự tham gia để đảm bảo rằng sự lựa chọn được đưa ra dựa trên sự cân bằng về nhu cầu và lợi ích của nhiều bên liên quan; một quá trình có sự tham gia đảm bảo rằng các ý kiến được thu thập từ các quan điểm khác nhau. Hướng đến sự đồng thuận về chiến lược và tính minh bạch trong quá trình ra quyết định và trách nhiệm giải trình.

Sử dụng công cụ này đạt được điều gì?

- So sánh một số chuỗi giá trị dựa trên tiềm năng tăng trưởng và tiêu chí góp phần thúc đẩy bình đẳng giới.

- Đạt được sự đồng thuận trong việc lựa chọn các chuỗi giá trị được nâng cấp.

Sử dụng như thế nào?

- Bước 1: Thu thập thông tin về chuỗi giá trị tiềm năng.
- Bước 2: Hội thảo có sự tham gia để lựa chọn chuỗi giá trị nhạy cảm giới
- Bước 3: Soạn thảo báo cáo với sự lựa chọn cuối cùng

Công cụ này đặc biệt tập trung vào bước hai, thảo luận có sự tham gia để lựa chọn các chuỗi giá trị nhạy cảm về giới. Danh sách kiểm tra dưới đây¹⁵ cung cấp các câu hỏi hướng dẫn để đánh giá tiềm năng của chuỗi giá trị nhằm thúc đẩy bình đẳng giới và trao quyền kinh tế cho phụ nữ.

- Tỷ lệ phụ nữ tham gia vào chuỗi giá trị có tương đối cao so với nam giới?
- Có bao nhiêu nữ doanh nhân/nông dân đã hoạt động trong chuỗi giá trị so với nam giới?
- Quy mô trung bình của các doanh nghiệp do phụ nữ lãnh đạo hiện nay là bao nhiêu? Doanh nghiệp do nam lãnh đạo? Những cái nào là chính thức? Những doanh nghiệp nào là doanh nghiệp phi chính thức?
- Chuỗi giá trị có mang lại cơ hội việc làm hoặc kinh doanh mới cho phụ nữ không? Cho nam giới? Trong đó các chức năng/nút cụ thể? Xuyên suốt chuỗi?
- Phụ nữ có thường sở hữu và kiểm soát các thiết bị và tài sản được sử dụng trong công việc của họ không? Hay chúng thuộc sở hữu chủ yếu của đàn ông?
- Phụ nữ có (hoặc họ có thể dễ dàng đạt được) các kỹ năng cần thiết để nâng cao quy mô kinh doanh của họ, ví dụ như thông qua chế biến hoặc đa dạng hóa sản phẩm không?
- Phụ nữ có thường kiểm soát thu nhập kiếm được thông qua hoạt động kinh doanh/kinh tế của họ không?
- Công việc có thể được thực hiện gần nhà không? Người lao động (nam và nữ) có phải đi xa khỏi hộ gia đình/cộng đồng của họ không?
- Đây có phải là chuỗi giá trị có rào cản gia nhập thấp đối với các doanh nhân nam và/hoặc nữ nghèo (quy mô sản xuất nhỏ, chi phí ban đầu thấp, không cần đầu tư vốn lớn, sử dụng kỹ năng công nghệ thấp)?
- Đây có phải là chuỗi giá trị có rào cản gia nhập thấp đối với phụ nữ nói riêng không? Công việc có phù hợp với những hạn chế về thời gian và khả năng di chuyển thông thường của phụ nữ không? Hoạt động hoặc công việc kinh doanh có được phụ nữ chấp nhận theo các chuẩn mực văn hóa phổ biến không?

Khi thực hiện kết hợp các bộ tiêu chí khác nhau, nó có thể cho thấy sự đánh đổi giữa tăng trưởng kinh tế và tiềm năng trao quyền cho phụ nữ trong chuỗi giá trị. Việc lựa chọn chuỗi giá trị mục tiêu cuối cùng sẽ phụ thuộc vào mục tiêu tổng thể của can thiệp (giảm nghèo, tạo việc làm, an ninh lương thực). Tuy nhiên, những phát hiện của quá trình lựa chọn nhạy cảm về giới giúp dự đoán tác động mà một can thiệp vào một

¹⁵ Source: Adapted from Royal Tropical Institute, Agri-Pro Focus and International Institute of Rural Reconstruction, 2012)

ngành hoặc hàng hóa cụ thể có thể có đối với cả nam giới và nữ giới. Điều này sẽ hỗ trợ thiết kế chiến lược nâng cấp hiệu quả và bền vững nhất về mặt xã hội.

Tiêu chí lựa chọn: Các tiêu chí sau cần được đánh giá theo nhóm, sử dụng thang điểm từ 1 - 5 (1: thấp nhất; 5: cao nhất) và điền vào bảng excel.

Bảng: Tiêu chí lựa chọn chuỗi giá trị nhạy cảm giới

Tiêu chí	Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 3
	Điểm	Điểm	Điểm
Sự tham gia			
# Phụ nữ tham gia chuỗi giá trị: # nam giới			
Có bao nhiêu doanh nhân/nông dân nam/nữ tham gia trong chuỗi giá trị?			
Quy mô trung bình của các doanh nghiệp do phụ nữ lãnh đạo hiện nay là bao nhiêu? Doanh nghiệp nam?			
Chuỗi giá trị mang lại cơ hội việc làm hoặc kinh doanh mới cho phụ nữ			

Tiếp cận và kiểm soát			
Phụ nữ thường sở hữu và kiểm soát thiết bị và tài sản liên quan sử dụng trong công việc của họ.			
Phụ nữ có (hoặc họ có thể dễ dàng đạt được) các kỹ năng cần thiết để nâng cao quy mô kinh doanh hoặc đa dạng hóa sản phẩm của họ.			
Phụ nữ thường kiểm soát thu nhập kiếm được thông qua hoạt động kinh doanh/kinh tế của họ			
Người lao động (nam và nữ) phải đi xa gia đình/cộng đồng của họ			
Cản trở và cơ hội phát triển tiềm năng			
Chuỗi giá trị với cản trở người kinh doanh nhỏ/nghèo			
Chuỗi giá trị với cản trở sự tham gia của phụ nữ			
Công việc tương thích với những hạn chế về thời gian và khả năng di chuyển thông thường của phụ nữ			
Hoạt động hoặc công việc kinh doanh được phụ nữ chấp nhận theo các chuẩn mực văn hóa hiện hành			
Tổng			

PHỤ LỤC

PHỤ LỤC I: Lồng ghép giới vào tập huấn chuỗi giá trị rau

Trước khi tiến hành lồng ghép giới, cần tìm hiểu và xác định rõ nam và nữ tham gia vào những công đoạn nào của chuỗi giá trị ngành hàng rau, quả. Thông qua đó xác định vai trò, trách nhiệm của nam và nữ trong từng công đoạn; đề ra những biện pháp, can thiệp phù hợp đến từng đối tượng.

Sau đây là một vài nội dung kỹ thuật lồng ghép giới của chuỗi ngành hàng rau quả:

Lồng ghép giới trong đào tạo/hướng dẫn công nhân/người lao động trong thực hành sản xuất tốt sơ chế, đóng gói sản phẩm rau quả tươi

Phần mở đầu: (10 phút). Giới thiệu sơ lược về:

- Mục đích, yêu cầu, kết quả mong đợi, nội dung chương trình,
- Các khái niệm cơ bản về giới, bình đẳng giới,
- Các công cụ sử dụng trong lồng ghép giới.

Phần nội dung:

Các nội dung về giới được lồng ghép đan xen với các nội dung về kỹ thuật. Giảng viên cần phân tích và làm rõ các nội dung dưới đây trong chương trình tập huấn.

Các Quy phạm thực hành chuẩn (SOPs) tại khu vực sơ chế, đóng gói sẽ được thực hiện tại mô hình thí điểm, cụ thể như sau:

Nội dung tập huấn	Lồng ghép giới
SOP 1P: Nước sử dụng trong Nhà sơ chế.	Các bên liên quan cả nam và nữ được thông tin truyền thông về việc sử dụng nước sạch đáp ứng tiêu chuẩn Việt Nam nhằm giảm thiểu nguy cơ ô nhiễm vi sinh vật và hoá chất đối với rau quả tươi.
SOP 2P: Vệ sinh và bảo trì tại Nhà sơ chế.	Phụ trách khâu này thường là nam hay nữ? Lao động nam nữ cần được tập huấn về bảo trì nhà xưởng và được hướng dẫn về sử dụng các trang thiết bị bảo hộ lao động. Cần xem xét những ảnh hưởng khác nhau về sức khỏe đối với lao động nam, nữ. Đối tượng nam, nữ có thể cần những hỗ trợ cần thiết ở một số khâu lao động khác nhau. Ví dụ về bảo hộ lao động, điều kiện làm việc. Lao động nữ thời kỳ mang thai cần được cân nhắc khi làm việc trong khâu này. Cần thông tin về những nguy cơ có thể ảnh hưởng đến sức khỏe của họ trong những trường hợp cụ thể.
SOP 3P: Làm sạch và khử trùng rau, quả tươi	Phụ trách khâu này thường là nam hay nữ? Lao động nam và nữ cần phải được tập huấn về hướng dẫn sử dụng hóa chất tẩy rửa, khử trùng.

Nội dung tập huấn	Lồng ghép giới
SOP 4P: Quản lý và xử lý chất thải ở nhà sơ chế	<p>Phụ trách khâu này thường là nam hay nữ? Lao động nam, nữ cần phải được tập huấn về tác dụng của việc quản lý và xử lý chất thải ở nhà sơ chế.</p> <p>Cần xem xét những ảnh hưởng khác nhau trong các khâu quản lý và xử lý chất thải ở nhà sơ chế đối với sức khỏe người lao động (nam, nữ)</p> <p>Xem xét những hỗ trợ cần thiết đối với từng đối tượng ở từng khâu lao động.</p> <p>Lao động nữ thời kỳ mang thai cần được cân nhắc khi làm việc trong khâu này. Cần thông tin về những nguy cơ có thể ảnh hưởng đến sức khỏe của họ trong những trường hợp cụ thể.</p>
SOP 5P: Làm mát rau quả tươi ở nhà sơ chế	<p>Phụ trách khâu này thường là nam hay nữ? Cần thường xuyên trao đổi về kỹ thuật đối với cả nam và nữ. Việc lấy kiến về SOP cần được tiến hành thường xuyên đối với cả nam, nữ.</p> <p>Ghi nhận những ý kiến đóng góp khác nhau của cả nam, nữ</p>
SOP 6P: Kiểm soát côn trùng và dịch hại ở nhà sơ chế	<p>Phụ trách khâu này thường là nam hay nữ?</p> <p>Các bên liên quan cả nam và nữ được tập huấn, cập nhật kiến thức về việc kiểm soát côn trùng và dịch hại ở nhà sơ chế.</p>
SOP 7P: Tập huấn để đảm bảo điều kiện làm việc phù hợp	<p>Lao động nam và nữ cần được đào tạo như nhau về thực hành sản xuất tốt và các nguyên tắc vệ sinh cá nhân .</p> <p>Lao động nam và nữ cần được khám sức khỏe định kỳ hàng năm.</p> <p>Lao động trực tiếp nam và nữ cần được hỏi ý kiến thường xuyên về mức độ phù hợp khi áp dụng SOP về thực hành vệ sinh cá nhân .</p> <p>Các số liệu tách biệt về giới sau tập huấn cần được ghi chép lại để đảm bảo rằng cả nam và nữ đều được đào tạo, được lấy ý kiến như nhau.</p>
SOP 8P: Tiếp nhận rau, quả tươi tại nhà sơ chế	<p>Các bên liên quan cả nam và nữ được tập huấn về việc tiếp nhận, bảo quản, sản xuất bán rau quả tươi ở nhà sơ chế.</p>
SOP 9P: Bảo quản và sản xuất bán rau tươi ở nhà sơ chế.	<p>Các ý kiến tư vấn, tham khảo về mức độ phù hợp của các SOP cần được tiến hành thường xuyên, không chỉ hỏi nhân viên kỹ thuật mà còn hỏi nam và nữ công nhân.</p>

Lồng ghép giới trong đào tạo/hướng dẫn nông dân/người lao động về thực hành áp dụng VietGAP trên rau tại khu vực trang trại/ đồng ruộng

Phần mở đầu: (10 phút). Giới thiệu sơ lược về:

Mục đích, yêu cầu, kết quả mong đợi, nội dung chương trình,

Các khái niệm cơ bản về giới, bình đẳng giới,

Các công cụ sử dụng trong lồng ghép giới.

Phần nội dung:

Các nội dung về giới được lồng ghép đan xen với các nội dung về kỹ thuật, giảng viên cần phân tích và làm rõ các nội dung dưới đây trong chương trình tập huấn.

Nội dung tập huấn	Lồng ghép giới
SOP 1: Quy phạm thực hành chuẩn về Đánh giá lựa chọn vùng sản xuất	<p>Người sản xuất, công nhân nam và nữ đều được tập huấn về các Quy phạm thực hành chuẩn.</p> <p>Cần lấy kiến của cả nam và nữ về việc áp dụng các quy phạm thực hành chuẩn.</p>
SOP 2: Quy phạm thực hành chuẩn về Phân bón và chất bổ sung	<p>Người thực hiện trong khâu này thường là nam hay nữ?</p> <p>Quản lý và nhân viên kỹ thuật nam nữ được tập huấn về quy phạm thực hành về phân bón, chất bổ sung.</p> <p>Việc xây dựng các báo cáo ghi chép về phân bón và chất bổ sung và thành lập hồ sơ về quá trình sử dụng các sản phẩm đầu vào nông nghiệp cần được phổ biến như nhau đến các chủ cơ sở sản xuất là nam và nữ.</p>
SOP 3: Quy phạm thực hành chuẩn về Ủ phân bón hữu cơ tại trang trại	<p>Người sản xuất cả nam và nữ được thông tin 1 cách đầy đủ về quy trình ủ phân bón hữu cơ tại trang trại.</p> <p>Các hoạt động về áp dụng SOP được người quản lý và nhân viên kỹ thuật ghi chép lại (không phân biệt người ghi chép là nam hay nữ).</p> <p>Người sản xuất, người lao động nam và nữ được đào tạo về cách ủ phân bón hữu cơ tại trang trại.</p>
SOP 4: Quy phạm thực hành chuẩn về Giống và gốc ghép	<p>Các ý kiến tư vấn, tham khảo về mức độ phù hợp của các SOP cần được tiến hành thường xuyên. Không chỉ hỏi nhân viên kỹ thuật mà còn hỏi nam và nữ công nhân.</p>
SOP 5: Quy phạm thực hành chuẩn về Nước dùng trong sản xuất rau.	<p>Các bên liên quan cả nam và nữ được thông tin truyền thông về việc sử dụng nguồn nước sạch đáp ứng tiêu chuẩn Việt Nam để sử dụng trong sản xuất rau.</p>
SOP 6: Quy phạm thực hành về Thuốc bảo vệ thực vật	<p>Người sản xuất cả nam và nữ được thông tin 1 cách đầy đủ về quy trình mua và tiếp nhận thuốc bảo vệ thực vật.</p> <p>Người sản xuất, người lao động nam và nữ được đào tạo về cách sử dụng hoá chất và các biện pháp sử dụng thuốc an toàn.</p> <p>Các ý kiến tư vấn, tham khảo về mức độ phù hợp của các SOP cần được tiến hành thường xuyên. Không chỉ hỏi nhân viên kỹ thuật mà còn hỏi nam và nữ công nhân.</p>

Nội dung tập huấn	Lồng ghép giới
<p>SOP 7: Quy phạm thực hành về Thu hoạch, đóng gói, bốc xếp và bảo quản rau tươi tại trang trại</p>	<p>Phụ trách khâu này thường là nam hay nữ? Nam nữ làm việc ở khâu này cần được thường xuyên trao đổi về kỹ thuật . Nam và nữ làm việc tại trang trại cần được tiếp cận như nhau trong tập huấn về thu hoạch, đóng gói, bốc xếp và bảo quản rau quả tươi tại trang trại . Việc lấy ý kiến về mức độ phù hợp của các SOP cần được tiến hành đối với cả nam và nữ ở khâu này .</p>
<p>SOP 8: Quy phạm thực hành chuẩn về Vệ sinh dụng cụ, thiết bị, thùng chứa và khu vực bốc xếp, bảo quản.</p>	<p>Phụ trách khâu này thường là nam hay nữ? Người lao động nam, nữ đều được trang bị các kiến thức về an toàn lao động. Cần xem xét mức độ ảnh hưởng đến sức khỏe người lao động trong việc vệ sinh dụng cụ, thiết bị, thùng chứa và khu vực bốc xếp, bảo quản. Đánh giá mức độ phù hợp với nam và nữ ở từng khâu công đoạn để bố trí người thực hiện phù hợp</p>
<p>SOP 9: Quy phạm thực hành chuẩn về Quản lý và xử lý chất thải</p>	<p>Phụ trách khâu này thường là nam hay nữ? Lao động nam, nữ cần phải được tập huấn về quản lý và xử lý chất thải. Xem xét sự ảnh hưởng đến sức khỏe người lao động nam, nữ ở các khâu quản lý và xử lý chất thải Đánh giá mức độ ảnh hưởng đến từng đối tượng nam nữ. Xác định đối tượng cần thiết phải hỗ trợ ở khâu lao động này. Lao động nữ thời kỳ mang thai cần được cân nhắc khi làm việc trong khâu này. Cần thông tin về những nguy cơ có thể ảnh hưởng đến sức khỏe của họ trong những trường hợp cụ thể.</p>
<p>SOP 10: Quy phạm thực hành chuẩn về Tập huấn để đảm bảo điều kiện làm việc phù hợp tại trang trại.</p>	<p>Lao động nam và lao động nữ được đảm bảo an toàn làm việc tại trang trại, được tập huấn về an toàn vệ sinh lao động. Ở từng công đoạn, các khâu sản xuất, lao động nam và nữ tham gia vào khâu nào thì phù hợp sức khỏe và thể trạng mình. Xác định đối tượng cần có những hỗ trợ cần thiết ở khâu này. Lao động nữ trong thời gian mang thai và cho con bú cần có những quan tâm riêng. Điều kiện làm việc phải đảm bảo và phù hợp với sức khỏe cho cả nam và nữ. Nam và nữ khi làm việc lao động cần được cung cấp quần áo bảo hộ phù hợp. Lao động nam và nữ đều được hưởng phúc lợi xã hội một cách công bằng.</p>

Nội dung tập huấn	Lồng ghép giới
	<p>Lương, trợ cấp, bồi thường cho người lao động phải hợp lý, đảm bảo công bằng giới, tuân thủ đúng quy định của Việt Nam.</p> <p>Người lao động nam và nữ cùng được tập huấn về các lĩnh vực có liên quan đến công việc đang đảm nhiệm: phương pháp sử dụng các trang thiết bị, dụng cụ; các hướng dẫn sơ cứu tai nạn lao động; sử dụng an toàn các hoá chất; an toàn, vệ sinh lao động.</p>
<p>SOP 11: Quy phạm thực hành chuẩn về Quản lý đất.</p>	<p>Nam, nữ làm việc tại khâu này đều được tiếp cận với quy phạm thực hành chuẩn về quản lý đất đai; đều được hỏi ý kiến về mức độ phù hợp của quy phạm này.</p> <p>Người quản lý phải lưu giữ toàn bộ những số liệu tách biệt giới, ghi chép về lấy ý kiến, đào tạo công nhân nam và nữ và các hoạt động khác có liên quan.</p>

PHỤ LỤC II: Lồng ghép giới vào tập huấn chuỗi giá trị lợn

Thực hành sản xuất tốt trong chăn nuôi lợn (trong trang trại)

Cần tìm hiểu sự tham gia của phụ nữ và nam giới vào các khâu của quá trình sản xuất lợn thịt. Đây là điểm quan trọng để xác định đối tượng có vai trò chính trong mỗi khâu sản xuất, từ đó có những can thiệp phù hợp. Một số lưu ý dưới đây cho các giảng viên kỹ thuật trước khi tiến hành khóa tập huấn về thực hành sản xuất và chế biến tốt trong chăn nuôi

Phần khai mạc giới thiệu mục đích yêu cầu khóa tập huấn nên bổ sung phần trình bày ngắn gọn (10 phút) về một số nội dung sau: (i) Giới thiệu về bình đẳng giới, khái niệm, mục đích, yêu cầu cần đạt được ; (ii)

Lướt qua các công cụ sử dụng trong lồng ghép giới

Nội dung tập huấn kỹ thuật:

Cần bổ sung vào bài giảng cho từng nội dung tập huấn kỹ thuật và trong khi tập huấn, giảng bài cần phân tích, nhấn mạnh các nội dung dưới đây:

Nội dung tập huấn	Lồng ghép giới như thế nào?
1. Các mối nguy an toàn thực phẩm trong sản xuất heo	Tất cả phụ nữ và nam giới tham gia vào khâu sản xuất đều phải hiểu được các mối nguy an toàn thực phẩm Chủ trang trại là người có trách nhiệm thông tin đến người lao động, nữ và nam
2. Hướng dẫn thực hành VietGAHP trên lợn	
SOP 1: Mua, tiếp nhận lợn con, vật tư, trang thiết bị chăn nuôi	Trong mỗi SOP, ai là người thực hiện chính? Người lao động nữ hay nam?
SOP 2: Mua, tiếp nhận và bảo quản thức ăn chăn nuôi	Tập huấn, thông tin cho người lao động về SOP cần lựa chọn đúng đối tượng nam, nữ - những người thực hiện trực tiếp công việc này.
SOP3, SOP4: Trộn thức ăn, Phân phối thức ăn	Việc thực hiện các quy trình chuẩn gia tăng lao động ở khâu nào của sản xuất? liên quan đến người lao động nam hay nữ? Từ đó cần nghĩ đến các giải pháp hỗ trợ, bù đắp cho người lao động.
SOP 5: Mua, tiếp nhận và bảo quản thuốc thú y, vacxin và thuốc sát trùng vào trang trại	Thường xuyên tham khảo ý kiến của nam, nữ về tính phù hợp của các SOP – không chỉ hỏi cán bộ kỹ thuật mà cả người lao động nam, nữ trực tiếp.
SOP 6: Sử dụng thuốc tiêm	
SOP 7: Điều trị bằng thuốc pha nước uống	
SOP 8: Vệ sinh sát trùng	

Nội dung tập huấn	Lồng ghép giới như thế nào?
SOP 9: Các biện pháp an toàn sinh học	
SOP 10: Vận chuyển lợn sống	
SOP 11: Quản lý chất thải và bảo vệ môi trường	
3. Quản lý nhân sự	<p>Các điều kiện làm việc cần tính đến nhu cầu đặc thù của phụ nữ. Ví dụ:</p> <p>Trong thời kỳ mang thai, nuôi con nhỏ - có thể cần tránh làm một số công việc không có lợi cho sức khỏe người mẹ</p> <p>Các chế độ nghỉ trong thời gian cho con bú</p> <p>Lao động nữ có thể có nhu cầu khác so với nam về bảo hộ lao động, nhà vệ sinh, nhà tắm, chỗ thay quần áo...</p> <p>Phúc lợi xã hội: Thù lao, lương cần tính đến đặc thù công việc của phụ nữ như tính chất công việc mất nhiều thời gian, lao động kéo dài – đây cũng là một đặc điểm của lao động nữ cần tính đến (tránh tình trạng đánh giá rằng chỉ có lao động nam mới có ưu thế vì làm công việc nặng nhọc).</p> <p>Đào tạo cho người lao động : Cần ghi chép về đào tạo người lao động; các số liệu tách biệt giới tính (nam, nữ) nhằm đảm bảo lao động nam và nữ đều được đào tạo, tập huấn bình đẳng và phù hợp với công việc họ đang làm tại trang trại/cơ sở.</p> <p>Mẫu hồ sơ ghi nhận người lao động được tập huấn cần bổ sung thêm cột về giới tính của người được đào tạo.</p>
4. Ghi chép, lưu trữ hồ sơ, truy nguyên nguồn gốc và thu hồi sản phẩm	<p>Xác định nam hay nữ thực hiện việc ghi chép theo dõi thông tin nào Biểu mẫu hồ sơ?? (nhật ký sản xuất, sổ sách ghi chép năng suất chăn nuôi, theo dõi tình hình sử dụng nguyên liệu thức ăn,...).</p> <p>Việc ghi chép thường mất thời gian, ảnh hưởng đến nam hay nữ? có cách thức gì để bù đắp lao động cho họ (thù lao, lương...) dựa trên đánh giá công bằng về sức lao động của họ.</p>

Nội dung tập huấn	Lồng ghép giới như thế nào?
	Thường xuyên hỏi ý kiến về tính phù hợp của các mẫu bảng biểu, hồ sơ (nếu phức tạp thì có thể thay đổi như thế nào? Hãy hỏi trực tiếp người thực hiện công việc này).

Thực hành chế biến tốt trong vận chuyển, giết mổ và kinh doanh lợn (ngoài trang trại)

Phần khai mạc giới thiệu mục đích yêu cầu khóa tập huấn nên bổ sung phần trình bày ngắn gọn (10 phút) về một số nội dung sau: (i) Giới thiệu về bình đẳng giới, khái niệm, mục đích, yêu cầu cần đạt được; (ii) Lược qua các công cụ sử dụng trong lồng ghép giới

Nội dung tập huấn kỹ thuật

Cần bổ sung vào bài giảng cho từng nội dung tập huấn kỹ thuật và trong khi tập huấn, giảng bài cần phân tích, nhấn mạnh các nội dung dưới đây:

Nội dung tập huấn	Lồng ghép giới như thế nào?
Các mối nguy an toàn thực phẩm trong chế biến thịt heo	Tất cả phụ nữ và nam giới tham gia vào khâu chế biến đều phải hiểu được các mối nguy an toàn thực phẩm. Người quản lý các cơ sở kinh doanh có trách nhiệm thông tin đến người lao động, nữ và nam.
Hướng dẫn thực hành chế biến tốt	
SOP 1: Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị và bảo dưỡng	Trong mỗi SOP, ai là người thực hiện chính? Người lao động nữ hay nam?
SOP 2: =Giám sát chất lượng nước	Các điều kiện làm việc tại cơ sở cần tính đến nhu cầu đặc thù của phụ nữ, ví dụ nhà vệ sinh, bảo hộ lao động phù hợp, phòng thay quần áo...
SOP3: Vệ sinh và khử trùng	Tập huấn, thông tin cho người lao động về SOP cần lựa chọn đúng đối tượng nam, nữ - những người thực hiện trực tiếp công việc này.
SOP 4; Kiểm soát côn trùng và động vật gây hại	Việc thực hiện các quy trình chuẩn gia tăng lao động ở khâu nào của sản xuất? liên quan đến người lao động nam hay nữ? Từ đó cần nghĩ đến các giải pháp hỗ trợ, bù đắp cho người lao động.
SOP 5: Tập huấn	
SOP 6: Vận chuyển	
SOP 7: Lột phủ tạng	

Nội dung tập huấn	Lồng ghép giới như thế nào?
SOP 8: Rửa thân thiết lần cuối	<p>Thường xuyên tham khảo ý kiến của nam, nữ về tính phù hợp của các SOP – không chỉ hỏi cán bộ kỹ thuật mà cả người lao động nam, nữ trực tiếp.</p>
SOP 9: Tiếp nhận sản phẩm	
SOP 10: Pha cắt thịt	
SOP 11: Quản lý chất thải	
SOP 12: Kiểm soát giết mổ	
Quản lý nhân sự	<p>Các biểu mẫu thống kê số người được tập huấn cần bổ sung thêm cột về giới tính của công nhân được đào tạo. Phúc lợi xã hội, thù lao, lương có sự bình đẳng đối với người lao động nam và nữ.</p> <p>Cần tính đến các nhu cầu đặc thù của lao động nữ về điều kiện lao động (cơ sở vật chất, thời gian lao động khi có con nhỏ...)</p> <p>Cần ghi chép về đào tạo người lao động; các số liệu tách biệt giới tính (nam, nữ) nhằm đảm bảo lao động nam và nữ đều được đào tạo, tập huấn bình đẳng và phù hợp với công việc họ đang làm tại trang trại/cơ sở.</p>
Ghi chép, lưu trữ hồ sơ, truy nguyên nguồn gốc và thu hồi sản phẩm	<p>Xác định nam hay nữ thực hiện việc ghi chép theo dõi thông tin nào Biểu mẫu hồ sơ?? (nhật ký sản xuất, sổ sách ghi chép năng suất chăn nuôi, theo dõi tình hình sử dụng nguyên liệu thức ăn...).</p> <p>Việc ghi chép thường mất thời gian, ảnh hưởng đến nam hay nữ? có cách thức gì để bù đắp lao động cho họ (thù lao, lương...) dựa trên đánh giá công bằng về sức lao động của họ.</p> <p>Thường xuyên hỏi ý kiến về tính phù hợp của các mẫu bảng biểu, hồ sơ (nếu phức tạp thì có thể thay đổi như thế nào? Hãy hỏi trực tiếp người thực hiện công việc này).</p>

Kiểm tra đánh giá, giám sát việc áp dụng thực hành sản xuất tốt (GPPs) và lấy mẫu kiểm nghiệm đối với chuỗi ngành hàng thịt lợn

Những thông tin chung cần thu thập trước khi xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá, giám sát

Trong mỗi SOP, ai là người thực hiện chính?, ai chịu trách nhiệm ghi chép logbooks?

Người lao động nữ hay nam?

Số lao động nam, nữ và những đặc thù về lao động đối với mỗi trang trại hay cơ sở sản xuất kinh doanh/chế biến?

Đối tượng nào (nam hay nữ) sẽ là phù hợp để tham gia vào quá trình kiểm tra và lấy mẫu.

Những lưu ý trong các thức tiến hành kiểm tra, giám sát, đánh giá

Nội dung	Lồng ghép giới như thế nào?
Các thức tiến hành kiểm tra	
Công tác chuẩn bị	Thành viên của đoàn kiểm tra bao gồm cả nam và nữ sẽ thuận lợi trong quá trình gặp gỡ, phỏng vấn người lao động nam, nữ.
Họp mặt với đại diện cơ sở	Yêu cầu cung cấp thông tin cơ sở về lao động nam – nữ tại cơ sở Yêu cầu cơ sở lên kế hoạch cho gặp gỡ đúng đối tượng (nam hay nữ) tham gia trực tiếp vào các khâu sản xuất để đảm bảo thông tin được chính xác.
Kiểm tra thực tế	Tùy theo loại hình cơ sở, quy mô và đặc điểm sản xuất để có những lưu ý đặc thù về giới. Ví dụ cơ sở có nhiều lao động nữ, cần xem xét các điều kiện lao động, chính sách đào tạo... Có gì khác biệt giữa lao động nam và nữ hay không? Vì sao? Cần gặp gỡ người lao động cả nam và nữ - ghi nhận những ý kiến khác nhau của nam và nữ.
Họp đoàn kiểm tra	Xem xét có vấn đề gì liên quan đến lao động nữ, nam- chia sẻ những phát hiện về những khó khăn của lao động nữ hoặc nam trong quá trình thực hành các quy phạm chuẩn
Thông báo kết quả kiểm tra	Đại diện cơ sở tham gia thông báo kết quả kiểm tra cần bao gồm một số người lao động (nam, nữ) chủ chốt trong việc thực hiện các quy phạm thực hành Ý kiến của cơ sở sẽ bao gồm cả nam và nữ

Nội dung	Lồng ghép giới như thế nào?
<p>Hướng dẫn kiểm tra, đánh giá việc áp dụng quy trình thực hành chăn nuôi tốt cho chăn nuôi lợn an toàn</p>	<p>Khi thực hiện phương pháp phỏng vấn cần trao đổi người lao động nam hoặc nữ - tham gia trực tiếp vào các SOP. Tránh tình trạng phỏng vấn mang tính đại diện – không phải là người làm trực tiếp</p> <p>Trong trường hợp có công đoạn có cả người lao động nam và nữ, cần phỏng vấn cả hai để có thông tin đầy đủ</p> <p>Kiểm tra thực tế khu tắm rửa, phòng thay quần áo của công nhân nam, nữ có riêng biệt không đảm bảo sự riêng tư cá nhân.</p> <p>Kiểm tra hồ sơ, sổ ghi chép, nhật ký và trao đổi trực tiếp với người có trách nhiệm ghi chép xem tính phù hợp, tính phức tạp của các chỉ tiêu.</p> <p>Cần kiểm tra xem người ghi chép có phải là người thực hiện chính công việc đó không?</p> <p>Cần kiểm tra xem có sự phân biệt đối xử về chế độ phúc lợi xã hội, tiền công, chính sách đào tạo đối với người lao động nam và nữ hay không?</p>

PHỤ LỤC III: Một số nguyên tắc cơ bản lồng ghép giới trong Dự án SAFEGRO

A. GIỚI THIỆU

Tài liệu này dành cho ai?

- Tất cả các thành viên và tư vấn của SAFEGRO
- Các thành viên Tổ công tác từ các đối tác Dự án
- Các đối tác tham gia dự án ở các cấp độ khác nhau

Tài liệu nhằm mục đích gì?

- Cung cấp các nguyên tắc về truyền thông nhạy cảm giới, thu thập và phân tích dữ liệu theo giới
- Giúp người đọc hiểu rõ hơn về bình đẳng giới trong bối cảnh của dự án

Tài liệu có nội dung gì?

- Giới thiệu
- Một số nguyên tắc về lồng ghép giới của Dự án
- Sáu nguyên tắc giao tiếp nhạy cảm giới
- Thu thập và giám sát dữ liệu nhạy cảm giới
- Phân tích nhạy cảm giới
- Hiểu đúng về bình đẳng giới thông qua các Hỏi và Đáp về một số câu hỏi về giới thường gặp
- Một số khái niệm về giới được đề cập trong tài liệu

Tài liệu được xây dựng và sử dụng như thế nào?

- Tài liệu do các Cố vấn giới của Dự án xây dựng¹⁶, tham khảo các nguyên tắc nhạy cảm giới/lồng ghép giới của UNDP và một số tổ chức khác, có sửa đổi cho phù hợp với bối cảnh Dự án trong quá trình thực hiện. Tài liệu cũng có sự tham gia đóng góp của các thành viên Dự án để đảm bảo tính ứng dụng trong thực tế;
- Các nguyên tắc trong tài liệu phù hợp với các quy định hiện hành về giới của Chính phủ Việt Nam và Canada, và Bộ Quy tắc ứng xử của Alinea theo hướng dẫn của Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) và Mười Nguyên tắc của LHQ. Hiệp ước toàn cầu (UNGC).
- Tài liệu sẽ được chính thức giới thiệu bởi văn phòng Dự án tới tất cả các thành viên và đối tác tham gia vào Dự án và yêu cầu họ áp dụng khi làm việc/hợp tác với Dự án. Tư vấn Giới cũng sẽ có các buổi giới thiệu và hướng dẫn trực tiếp/lồng ghép cho các thành viên chủ chốt.

Vì sao các nguyên tắc này lại quan trọng?

- Mặc dù phụ nữ chiếm hơn 50% lực lượng lao động trong nông nghiệp Việt Nam, và được coi là trụ cột của kinh tế nông thôn, nhưng phụ nữ phải đối mặt với nhiều rào cản hơn nam giới về quyền ra quyết định, khả năng tiếp cận các nguồn lực, dịch vụ và cơ hội. Các nghiên cứu đã chỉ ra rằng việc bỏ qua các đặc điểm giới sẽ không chỉ làm giảm hiệu quả của các can thiệp của dự án mà còn làm trầm trọng thêm tình trạng bất bình đẳng giới.

¹⁶ Tài liệu này tách rời nhưng bổ sung cho Bộ công cụ về giới cung cấp các công cụ lồng ghép giới trong các chuỗi giá trị và hệ thống an toàn thực phẩm của Dự án, hiện đang được phát triển bởi nhóm Cố vấn về Giới.

- Chiến lược Bình đẳng giới và Nâng quyền cho Phụ nữ (GEWE) của SAFEGRO chỉ rõ các mục tiêu cam kết: a) Thúc đẩy GEWE trong các chuỗi giá trị lựa chọn, b) Tăng cường lồng ghép giới vào tất cả can thiệp của SAFEGRO, và c) Nâng cao tính phù hợp, hiệu quả, hiệu suất, tác động và tính bền vững của Dự án đối với cả phụ nữ và nam giới. Chiến lược này phù hợp với Chính sách Hỗ trợ Quốc tế về Nữ quyền của Canada (FIAP - Lĩnh vực hành động 1 và 3); đồng thời góp phần đóng góp vào sự thành công của Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên hợp quốc (SDG 5) và các nỗ lực về giới của Việt Nam (như: Luật Bình đẳng giới - 2006; Luật Phòng chống Bạo lực Gia đình - 2007, và Chiến lược Quốc gia về Bình đẳng giới - NSGE giai đoạn 2021 - 2030).
- Để đảm bảo mục tiêu và cách tiếp cận lồng ghép giới của SAFEGRO, tất cả các can thiệp của Dự án đều cần chú ý đến các vấn đề về giới có liên quan. Đồng thời yêu cầu tất cả các thành viên tham gia SAFEGRO (bao gồm cả các lãnh đạo, nhân viên, tư vấn, các nhóm công tác và đối tác ở các cấp) cần tuân thủ các nguyên tắc cơ bản về lồng ghép giới được đề cập trong tài liệu này vào các công việc hàng ngày của Dự án.

B. MỘT SỐ NGUYÊN TẮC CƠ BẢN VỀ LỒNG GHÉP GIỚI TRONG DỰ ÁN

Bình đẳng giới đạt được khi phụ nữ và nam giới, trẻ em gái và trẻ em trai có quyền bình đẳng, có triển vọng và cơ hội trong cuộc sống, có quyền định hình cuộc sống của chính họ và đóng góp cho xã hội. Bình đẳng giữa các giới là vấn đề về sự phân bổ quyền lực, ảnh hưởng và tiếp cận các nguồn lực một cách công bằng và bình đẳng trong cuộc sống hàng ngày và trong toàn xã hội. Một xã hội bình đẳng giới bảo vệ và tận dụng kinh nghiệm, kỹ năng và năng lực của mỗi cá nhân.

Lồng ghép giới là một quá trình đánh giá các tác động đối với phụ nữ và nam giới của bất kỳ hành động, chính sách hoặc chương trình đã được lập kế hoạch nào, trong mọi lĩnh vực và mọi cấp độ trước khi thực hiện và trong toàn bộ quá trình. Lồng ghép giới là một chiến lược nhằm biến những mối quan tâm và trải nghiệm của phụ nữ cũng như nam giới trở thành một khía cạnh không thể thiếu trong việc thiết kế, thực hiện, giám sát và đánh giá các chính sách và chương trình sao cho cả phụ nữ và nam giới đều được hưởng lợi và không kéo dài bất bình đẳng. Bản thân lồng ghép giới không phải là một mục tiêu mà là một cách tiếp cận để thúc đẩy bình đẳng giới¹⁷.

Các nguyên tắc được trình bày trong tài liệu này gồm:

- Các nguyên tắc giao tiếp nhạy cảm giới (6 nguyên tắc đối với ngôn ngữ và 2 nguyên tắc đối với tài liệu âm thanh và hình ảnh)
- Các nguyên tắc thu thập thông tin và giám sát nhạy cảm giới
- Các nguyên tắc phân tích giới (4 nguyên tắc)
- Các nguyên tắc giao tiếp nhạy cảm giới

Sử dụng các giao tiếp nhạy cảm giới có thể:

- Giúp dễ dàng nhận thấy những khác biệt quan trọng giữa nhu cầu của phụ nữ và nam giới;
- Thách thức những giả định vô thức về vai trò giới trong xã hội;
- Đặt nền tảng cho bình đẳng giới rộng hơn trong toàn xã hội;
- Nâng cao nhận thức về cách sử dụng ngôn ngữ và giao tiếp ảnh hưởng đến hành vi của chúng ta;

¹⁷Nguồn: Gender Analysis Principles and Elements, UN 2020



- Giúp mọi người thoải mái hơn trong việc thể hiện bản thân và cư xử theo những cách mà trước đây không được coi là ‘điển hình’ theo giới tính của mình.

Sáu nguyên tắc của ngôn ngữ nhạy cảm giới

Ngôn ngữ đóng một vai trò quan trọng trong cách chúng ta giải thích thế giới, bao gồm cả cách chúng ta suy nghĩ và hành xử. Các lựa chọn từ ngữ thường phản ánh những giả định vô thức về giá trị, vai trò giới và khả năng của phụ nữ và nam giới. Ngôn ngữ có xu hướng thiên lệch về một giới tính vẫn còn phổ biến ở cả nơi làm việc và cuộc sống hàng ngày. Các lựa chọn từ ngữ không nhạy cảm cũng có thể được hiểu là phân biệt đối xử, hạ thấp hoặc thiên vị, bất kể cách chúng được sử dụng như thế nào. Ngôn ngữ như vậy cản trở nỗ lực thúc đẩy bình đẳng giới và nâng quyền cho phụ nữ, đồng thời không tuân theo các mục tiêu và cách tiếp cận GEWE của SAFEGRO.

Nguyên tắc 1 - Đảm bảo đại diện bình đẳng của phụ nữ và nam giới

Các đối tác và người hưởng lợi của SAFEGRO sẽ bao gồm cả phụ nữ và nam giới, nên sự hiện diện của cả hai giới đều phải được nhìn thấy, lắng nghe và đối xử bình đẳng trong các sản phẩm truyền thông, thông điệp, câu chuyện, các hình thức giao tiếp và truyền thông khác. Điều quan trọng là đảm bảo các trích dẫn của cả nam và nữ được đưa vào thông cáo báo chí, các câu chuyện và các thông tin giao tiếp. Ngoài ra, việc thể hiện tiếng nói của phụ nữ trong vai trò truyền thống của nam giới và ngược lại sẽ góp phần xóa bỏ định kiến và chuẩn mực giới. Những hình ảnh và thông điệp bằng này theo thời gian có thể tạo ra tác động tích cực đến thái độ của công chúng. Vì thế, khi chuẩn bị thông cáo báo chí, câu chuyện và các tài liệu truyền thông, cần lên kế hoạch trước và làm rõ bằng cách nào để thu được tiếng nói bình đẳng của phụ nữ và nam giới.

Thiên lệch giới ☹️☹️☹️ Nên tránh	Nhạy cảm giới 😊😊😊 Nên áp dụng
	

Mình họa về các trích dẫn thiên lệch về giới, và nhạy cảm về giới

Đôi khi chúng ta sử dụng ngôn ngữ có ý nghĩa củng cố các định kiến giới hoặc có các giả định về phụ nữ và nam giới được hình thành thông qua các định kiến giới. Điều quan trọng là tránh sử dụng những ngôn ngữ này, vì định kiến giới hạn chế và tầm thường hóa cả phụ nữ và nam giới, và thể hiện hình ảnh không chính xác về cả hai giới.

Trong SAFEGRO, điều quan trọng là không nên thể hiện các thiên chức hoặc vai trò chỉ thích hợp cho/do phụ nữ và, hoặc nam giới; không sử dụng các cụm từ rập khuôn các quy trình, hành vi hoặc suy nghĩ của phụ nữ hoặc nam giới như trong ví dụ dưới đây:

Thiên lệch giới 😞😞😞 Nên tránh	Nhạy cảm giới 😊😊😊 Nên áp dụng
Cô ấy năng động như nam giới	Cô ấy là một phụ nữ năng động
Phụ nữ nên làm việc nhà và những công việc nhẹ nhàng. Đàn ông nên kiếm tiền, làm những việc nặng và là trụ cột gia đình	Nam và nữ đều có thể là trụ cột gia đình, cùng làm việc để tăng thu nhập và bình đẳng chia sẻ việc nhà.
Anh luôn giúp vợ làm việc nhà.	Anh ấy và vợ luôn cùng nhau chia sẻ việc nhà
Các xã viên và vợ của họ được mời tham gia	Các xã viên và vợ hoặc chồng của họ được mời tham gia
Các doanh nhân thường bận rộn và ít có thời gian dành cho vợ con	Các doanh nhân thường bận rộn và ít có thời gian dành cho gia đình
Quảng cáo này dành cho các bà nội trợ	Quảng cáo này dành cho người tiêu dùng

Examples of gender-stereotyped and non-stereotyped sentences

Nguyên tắc 3 - Tránh các hình thức loại trừ

Các dạng ngôn ngữ loại trừ (ví dụ: sử dụng cụm từ “anh ấy”, “của anh ấy” khi đề cập đến cả nữ và nam, là loại trừ nữ) rất nên tránh. Thay vào đó, nên sử dụng cụm từ “anh ấy và cô ấy” để bao hàm cả hai giới, hoặc sử dụng số nhiều “họ” để tránh sử dụng bất kỳ đại từ giới tính nào.

Khi sử dụng đại từ giới tính, điều quan trọng là không làm cho người được giao tiếp nhầm lẫn bằng cách sử dụng cô ấy trong đoạn này và anh ấy ở đoạn tiếp theo. Trong những tình huống như thế, nên sử dụng một đại từ, hoặc sử dụng số nhiều, hoặc loại bỏ hoàn toàn việc sử dụng đại từ bằng cách ghi lại câu. Ngoài ra, việc sử dụng ngắn gọn “anh ấy/cô ấy” trong một câu có thể là một thực hành tốt để bao gồm cả hai giới.

Thiên lệch giới 😞😞😞 Nên tránh	Nhạy cảm giới 😊😊😊 Nên áp dụng
Mỗi thành viên nên có tiếng nói của anh ấy trong việc ra quyết định	Mỗi thành viên nên có tiếng nói họ/mình (hoặc của anh ấy/cô ấy) trong việc ra quyết định
Đảm bảo rằng phụ nữ/các bà vợ/các bà nội trợ có thể mua thực phẩm an toàn ở đúng cửa hàng	Đảm bảo rằng người tiêu dùng có thể mua thực phẩm an toàn ở đúng cửa hàng
Mọi người cần phải hoàn thành nhiệm vụ của anh ấy .	Mọi người cần phải hoàn thành nhiệm vụ của họ (hoặc cô ấy/anh ấy)

Các ví dụ về câu thiên lệch giới và nhạy cảm giới

Nguyên tắc 4 - Sử dụng các hình thức nhận diện bình đẳng

Đối xử với phụ nữ bằng tình trạng hôn nhân của họ là một thói quen cũ và nên tránh. Ví dụ: ở phương Tây, phụ nữ thường được gọi bằng tên đầy đủ của chồng, ví dụ: 'Mrs. John Smith'. Ngày nay, việc sử dụng 'Ms' thay thế cho "Mrs" được chấp nhận rộng rãi và là một thực hành tốt để áp dụng.

Tương tự, phụ nữ thường được coi là vợ/mẹ của ai đó thay vì họ là một cá nhân độc lập theo đúng nghĩa. Rõ ràng, điều này tạo ra sự mất bình đẳng đối với phụ nữ trong đời sống công cộng. Việc tránh đề cập đến

phụ nữ như là vợ, góa phụ hoặc mẹ của ai đó (trừ khi thực sự cần thiết) là một thực hành tốt. Xem các ví dụ trong bảng dưới.

Tuy nhiên, về tổng thể, điều quan trọng là phải lưu tâm và tôn trọng cách giải quyết của từng cá nhân phụ nữ. Ví dụ: nếu một phụ nữ tự gọi mình là 'Mrs.' hoặc lấy tên của chồng mình trong giao tiếp, thư từ, thì hãy tôn trọng sự lựa chọn này và sau đó hãy gọi cô ấy theo cách mà cô ấy muốn.

Thiên lệch giới 😞😞😞 Nên tránh	Nhạy cảm giới 😊😊😊 Nên áp dụng
Miss/Mrs.	Ms.
Men and Ladies	Men and women/women and men
Nam giới và vợ của họ	Vợ và chồng/Chồng và vợ/Các cặp vợ chồng
Ông Ed Schmidt và vợ (theo cách gọi cũ của người phương Tây)	Ông Bà. Schmidt
Bà vợ ông .../Bà mẹ cậu .../Bà vợ ông chủ hộ .. (theo cách cũ gọi của người VN)	Bà ... (tên của bà)

Các ví dụ về câu thiên lệch giới và nhạy cảm giới

Nguyên tắc 5 – Tạo ra bình đẳng giới:

Trong giao tiếp bằng văn bản và bằng lời nói, điều quan trọng là phải lưu ý đến hàm ý giới của các thuật ngữ chung. Các danh từ và đại từ chung được dùng cho cả phụ nữ và nam giới (Ví dụ: các thuật ngữ "tổ quốc" hoặc "nhân loại" mô tả các khái niệm bao gồm cả nam và nữ), nhưng cả hai thuật ngữ này trong tiếng Anh ('fatherland', 'mankind') rõ ràng là nam giới thống trị. Tốt nhất là tránh những ngôn ngữ chung thiên lệch như vậy, để tạo ra một ngôn ngữ bình đẳng giới hơn.

Tương tự, một số trật tự từ thường có thể dẫn tới giả định rằng giới tính này vượt trội hơn giới tính kia, hoặc giới tính này là sau giới tính kia. Thay vào đó, tốt hơn là nên sử dụng các thuật ngữ chung như các ví dụ dưới đây:

Thiên lệch giới 😞😞😞 Nên tránh	Nhạy cảm giới 😊😊😊 Nên áp dụng
Fatherland, Mother's tongue	Native land, Native tongue
manpower	Work force, employees
mothering	Caring, nurturing
Man-day	Working day
Mankind	Humanity, human beings, people

Các ví dụ về cách sử dụng từ thiên lệch giới và nhạy cảm giới trong tiếng Anh

Nguyên tắc 6 - Thúc đẩy bình đẳng giới thông qua tiêu đề, nhãn hiệu và tên

Một số tiêu đề về con người và nghề nghiệp trong tiếng Anh phản ánh những giả định không bình đẳng về nam và nữ; Tốt nhất là sử dụng các ngôn ngữ chung để thúc đẩy các đại diện toàn diện và bình đẳng hơn cho cả nam và nữ. Ví dụ:

Thiên lệch giới 😞😞😞	Nhạy cảm giới 😊😊😊

Nên tránh	Nên áp dụng
Chairman;	Chairperson;
Salesman/ Saleswomen	Salesperson
Career women	Professional; executive; a business person
Male nurse	Nurse
Spokesman	Spokesperson
Actress or stewardess	Flight attendant
Actress or stewardess	Actors
Fireman	Firefighter
Policeman	Police officer, public safety officer
Postman	Postal carrier, postal worker

Các ví dụ về cách sử dụng từ ngữ thiên lệch giới và nhạy cảm giới trong tiếng Anh

Hai nguyên tắc nhạy cảm giới đối với tài liệu âm thanh và hình ảnh

Hình ảnh, đồ họa, video và tài liệu âm thanh là những công cụ truyền thông tác động mạnh mẽ đến nhận thức, thái độ và cuối cùng là thay đổi xã hội. Các nguyên tắc nhạy cảm giới trong truyền thông bằng văn bản và lời nói ở trên cũng áp dụng đối với tài liệu truyền thông bằng âm thanh và hình ảnh (video, ảnh và đồ họa thông tin).

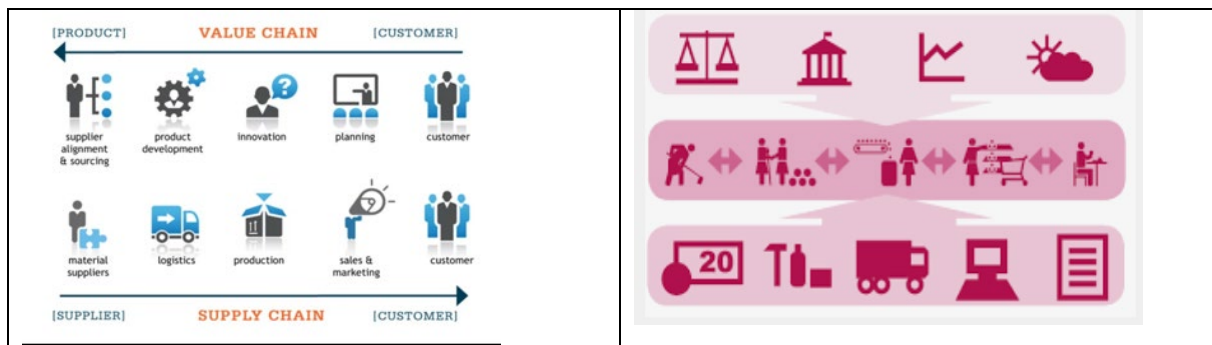
SAFEGRO sẽ thường xuyên sử dụng các sản phẩm truyền thông. Vì thế, điều quan trọng là cần áp dụng các nguyên tắc truyền thông nhạy cảm giới đối với tất cả các sản phẩm truyền thông, và tránh mọi mô tả theo khuôn mẫu giới, theo niềm tin và chuẩn mực xã hội về hành vi được mong đợi cho từng giới, các phân công lao động bất bình đẳng theo giới, các tiếp cận và kiểm soát nguồn lực hoặc việc ra quyết định tạo ra bất bình đẳng giới.

Nguyên tắc 1 - Đảm bảo đại diện bình đẳng của phụ nữ và nam giới

Khi chuẩn bị tài liệu bằng văn bản, âm thanh, hình ảnh và thuyết minh, hãy lưu ý sự tham gia của phụ nữ với vai trò là người phỏng vấn, người được phỏng vấn và diễn giả tại các sự kiện cũng như kết hợp giữa giọng nữ và nam trong thuyết minh. Điều này nên được thực hiện ở bất kể chủ đề nào, và cần đảm bảo rằng phong cách thể hiện cũng như các thông điệp truyền tải về vai trò và quyền lực bình đẳng khi xen kẽ giữa giọng nam và giọng nữ.

Trong một số trường hợp không có số lượng nữ và nam ngang nhau trong mọi bức ảnh, minh họa, phim hoặc phân đoạn video, thì điều quan trọng là trong tổng số bản trình bày trên các phương tiện truyền thông này, sự hiện diện của phụ nữ trong xã hội phải được chứng minh là cân bằng, không đặc biệt hoặc lẻ tẻ. Nói chung, phụ nữ nên được miêu tả là những người tham gia bình đẳng và tích cực vào mọi khía cạnh của cuộc sống: tại nơi làm việc, trong các vị trí lao động chân tay và trong các nghề văn phòng; ở nhà; tại các cơ sở giáo dục; trong chính trị và trong xã hội dân sự; trong đời sống công cộng và trong cộng đồng.

Thiên lệch giới ☹️☹️☹️ Nên tránh	Nhạy cảm giới 😊😊😊 Nên áp dụng
-------------------------------------	----------------------------------



Ví dụ về sử dụng hình ảnh minh họa thiên lệch giới và bình đẳng giới

Nguyên tắc 2. Thách thức định kiến giới bằng hình ảnh

Tương tự như các tài liệu viết, việc mô tả phụ nữ và nam giới nên cố gắng phá vỡ các định kiến về vai trò giới gây ra bất bình đẳng giới. Phụ nữ và nam giới nên được thể hiện một cách bình đẳng, thay vì được mô tả theo vai trò và đặc điểm truyền thống trên cơ sở các chuẩn mực giới chi phối. Phụ nữ nên được mô tả là người có khả năng tận dụng cơ hội hoặc có cơ hội bình đẳng; ở các vị trí quyền lực và trong các ngành nghề thường được cho là không liên quan đến phụ nữ như giáo sư, bác sĩ hoặc nguyên thủ quốc gia. Tương tự, nam giới nên được mô tả ở cả các vai trò và hoạt động chăm sóc phi truyền thống.

Ngoài việc, để lựa chọn những hình ảnh thể hiện phụ nữ và nam giới trong các vai trò và nghề nghiệp phi truyền thống và không định kiến giới và đảm bảo số lượng phụ nữ và nam giới bình đẳng trong việc lựa chọn hình ảnh, điều quan trọng là phải lưu ý đến những thông điệp xóa bỏ các chuẩn mực và định kiến giới. Ví dụ, nên chọn những hình ảnh trong đó tư thế, biểu cảm, cử chỉ và quần áo truyền đạt địa vị và quyền hạn bình đẳng của phụ nữ và nam giới.

<p>Thiên lệch giới 😞😞😞 Nên tránh</p>	<p>Nhạy cảm giới 😊😊😊 Nên áp dụng</p>



Ví dụ về sử dụng hình ảnh minh họa thiên lệch giới và bình đẳng giới

Các nguyên tắc thu thập thông tin và giám sát nhạy cảm giới

Thu thập dữ liệu nhạy cảm giới có nghĩa là giới được đưa vào một cách có hệ thống như một biến tại thời điểm thu thập dữ liệu về các cá nhân. Nó còn được gọi là dữ liệu "phân tách theo giới". Không có nó, không thể đánh giá thực trạng bình đẳng giới trong một bối cảnh cụ thể cho một chỉ số cụ thể. Khi đánh giá về một chỉ số được thực hiện và phát hiện có bất bình đẳng giới, các biện pháp khác nhau có thể được áp dụng để cải thiện tình trạng bất bình đẳng này. Trong giai đoạn giám sát, dữ liệu được thu thập và phân tích giới lại tiếp tục được thực hiện với chỉ số đó để đánh giá xem các biện pháp đã áp dụng có dẫn đến tiến bộ liên quan đến giới hay không (và nếu có, ở mức độ nào).

Các điểm chính:



Các phương pháp thu thập dữ liệu không được thiết kế theo hướng nhạy cảm về giới sẽ không thể thu thập hiệu quả bằng chứng về các vấn đề giới

Việc thu thập dữ liệu nhạy cảm về giới đòi hỏi các phương pháp hỗn hợp, cả định lượng và định tính (ví dụ: khảo sát định lượng, phỏng vấn sâu/bán cấu trúc, thảo luận nhóm tập trung)

(Trong khuôn khổ Dự án SAFEGRO, có 21 chỉ số liên quan đến giới cần được thu thập và giám sát, chi tiết xem Phụ lục của Báo cáo)

Nguyên tắc: Các dữ liệu của Dự án được thu thập, phân tích và trình bày theo giới. Các khía cạnh xã hội, chẳng hạn như tuổi tác, dân tộc, thu nhập và trình độ học vấn cũng cần được quan tâm trong trường hợp cần thiết.

<p>Thiếu nhạy cảm giới 😞😞😞 Nên tránh</p>	<p>Nhạy cảm giới 😊😊😊 Nên áp dụng</p>
--	--

DANH SÁCH THÀNH VIÊN PARTICIPANT LIST					DANH SÁCH THÀNH VIÊN PARTICIPANT LIST						
No	Họ và Tên Full name	Đơn vị Organization	Chức danh Position	Địa chỉ Contact	No	Họ và Tên Full name	Giới tính Gender		Đơn vị Organization	Chức danh Position	Địa chỉ Contact
							Female/Nữ	Male/Name			
1					1						
2					2						
3					3						
4					4						
5					5						

Ví dụ về bảng thu thập thông tin thiếu nhạy cảm giới, và nhạy cảm giới

THÔNG TIN HƯỚNG DẪN PHỎNG VẤN SÂU INDEPTH INTERVIEW		
Tác nhân: Nông dân Farmer Actor		
Chủ đề chính Main topic	Thông tin cần hỏi Information Checklist	Kiểm tra thông tin Verify
Thông tin chung General Infor	Giới tính Gender Tuổi Age Dân tộc Ethnicity Trình độ học vấn Education Địa chỉ Address	
	<ul style="list-style-type: none"> Ông/Bà có kinh nghiệm trồng rau được bao nhiêu năm? How many years of experience do you have in growing vegetables? Có bao nhiêu lao động nam, nữ tham gia sản xuất rau trong gia đình? How many male and female workers are involved in vegetable production in the family? Những khó khăn của phụ nữ và nam giới khi áp dụng công nghệ mới vào sản xuất rau là gì? What are the difficulties faced by women and men when applying new technology to vegetable production? 	

Minh họa về bảng kiểm thu thập cả dữ liệu định tính và định lượng về giới

Lưu ý: Các hướng dẫn thu thập và phân tích chuỗi giá trị trên cơ sở giới sẽ được trình bày chi tiết trong Bộ công cụ giới hiện đang được các chuyên gia giới SAFEGRO xây dựng, và không nằm trong báo cáo này.

Tài liệu tham khảo

1. Phân tích giới của Chính phủ Canada, link website: https://women-gender-equality.canada.ca/gbaplus-course-cours-acsplus/eng/mod03/mod03_02_01.html
2. The Food and Agriculture Organization, Developing gender-sensitive, 2016.
3. The Food and Agriculture Organization, gender-sensitive value chains, Guidelines for practitioners. 2016.
4. Bộ công cụ Giới và Hòa hợp xã hội, Winrock International
5. Cơ quan Phát triển quốc tế Hoa Kỳ (USAID), Thuật ngữ giới, link: [GENDER TERMINOLOGY \(usaid.gov\)](https://www.usaid.gov/gender-terminology).
6. Khuôn mẫu xã hội và sự tham gia kinh tế của phụ nữ ở Indonesia, Lembaga Demography Faculty of Economics and Business Universitas Indonesia.
7. **Thông tư/Nghị định**
8. Chiến lược Quốc gia về Bình đẳng giới giai đoạn 2011-2020, Quyết định 2351, QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2010;
9. Chính sách đầu tư cho phát triển đặc biệt giai đoạn 2011-2020, Quyết định số 24/2012/QĐ-TTg ban hành ngày 1 tháng 6 năm 2012.

THÔNG TIN LIÊN HỆ:



*Phòng 301, Tòa B3, 298 Kim Mã, Ba Đình,
Hà Nội.*



+84 24 32018680



www.safegroproject.com



safegro-project@alineainternational.com